

DRAGON CAPITAL



FUEDCMID ETF
DCVFMVNMIDCAP
QUỸ ETF DCVFMVNMIDCAP



Tài Liệu Đại Hội

Đại Hội Nhà Đầu Tư Thường Niên Năm Tài Chính 2022

Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ Đầu Tư Dragon Capital Việt Nam
(DCVFM)

Chương trình đại hội

A. Thời gian tổ chức

- Thời gian tổ chức** : 09g30, Thứ Tư, ngày 12/04/2023
- Địa điểm tổ chức** : Phòng Mê Linh, Tầng 1, Renaissance Hotel
- Tại khu vực Tp.HCM** : Số 8-15 Tôn Đức Thắng, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
- Hình thức tổ chức** : Trực tiếp
- Hình thức tham dự** : Họp trực tiếp tại Đại hội, hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội, hoặc gửi phiếu biểu quyết về Công ty DCVFM theo quy định.

B. Nội dung chương trình

Phần 1: Chào đón khách và khai mạc

- Chào đón Khách.
- Báo cáo tỷ lệ nhà đầu tư tham dự Đại hội.
- Thông qua Chương trình Đại hội.
- Thông qua Chủ tọa đoàn, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu.
- Phát biểu khai mạc.

Phần 2: Cập nhật, trao đổi tình hình thị trường và hoạt động Quỹ

- Cập nhật tình hình hoạt động của Quỹ.
- Báo cáo kết quả hoạt động của Quỹ năm 2022.
- Kế hoạch hoạt động của Quỹ năm 2023.

Phần 3: Báo cáo và biểu quyết

- Báo cáo:
 - Báo cáo tổng kết của Ngân hàng giám sát năm 2022.
 - Báo cáo hoạt động của Ban đại diện Quỹ năm 2022.
- Biểu quyết thông qua:
 - Báo cáo kết quả hoạt động Quỹ năm 2022.
 - Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán của Quỹ.
 - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 của Quỹ.
 - Kế hoạch hoạt động của Quỹ năm 2023.
 - Lựa chọn công ty kiểm toán cho Quỹ năm 2023.
 - Tổng ngân sách của Ban đại diện Quỹ trong năm 2023.
 - Điều lệ tổ chức và hoạt động điều chỉnh, bổ sung của Quỹ.
 - Các nội dung khác (nếu có).
- Thông qua Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội.
- Bế mạc Đại hội.

Mục lục

A.	CÁC BÁO CÁO	4
I.	Báo cáo tổng kết của Ngân hàng giám sát năm 2022	4
II.	Báo cáo hoạt động của Ban đại diện Quỹ năm 2022	4
B.	CÁC TỜ TRÌNH CÁC NỘI DUNG CẦN BIỂU QUYẾT.....	5
I.	Báo cáo kết quả hoạt động Quỹ năm 2022.....	5
II.	Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán của Quỹ.....	6
III.	Phương án phân chia lợi nhuận năm 2022 của Quỹ	6
IV.	Kế hoạch hoạt động của Quỹ năm 2023	6
V.	Lựa chọn công ty kiểm toán cho Quỹ năm 2023.....	6
VI.	Tổng ngân sách của Ban đại diện Quỹ trong năm 2023	6
VII.	Điều chỉnh, bổ sung trong Điều lệ Quỹ	7
C.	DỰ THẢO QUY CHẾ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI.....	30
D.	DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	32
	Nghị quyết Đại hội có hiệu lực kể từ ngày ký.	32

A. CÁC BÁO CÁO

I. Báo cáo tổng kết của Ngân hàng giám sát năm 2022

Quý Nhà đầu tư vui lòng xem Báo cáo giám sát đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty DCVFM www.dragoncapital.com.vn.

II. Báo cáo hoạt động của Ban đại diện Quỹ năm 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

TP.Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 03 năm 2023

Kính gửi : – Đại hội Nhà Đầu tư Quỹ DCVFMVN MIDCAP (FUEDCMID)
– Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam (“DCVFM”)

1. Giới thiệu Ban đại diện Quỹ

Chủ tịch: Bà Nguyễn Bội Hồng Lê	-	Thành viên độc lập
Thành viên: Bà Vương Thị Hoàng Yến	-	Thành viên độc lập
Thành viên: Ông Đặng Việt Hưng	-	Thành viên

2. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022

Theo đúng quy định để thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của mình, trong năm 2022 Ban đại diện đã tham gia và thực hiện hai cuộc họp dưới hình thức bằng văn bản để thông qua các nội dung chính sau:

- Báo cáo kết quả hoạt động Quỹ;
- Kế hoạch hoạt động Quỹ;
- Báo cáo công tác quản trị rủi ro Quỹ;
- Lựa chọn công ty kiểm toán cho quỹ năm 2022 là công ty PwC;
- Sổ tay định giá;
- Danh sách Ngân hàng thương mại mà Quỹ được gửi tiền và đầu tư công cụ thị trường tiền tệ;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ
- Cơ chế giao dịch thỏa thuận.
- Đại hội thường niên năm tài chính 2022;
- Thông qua nội dung và chương trình đại hội Nhà Đầu tư năm tài chính 2022.
- Báo cáo chi phí hoạt động Ban đại diện năm 2022 và đề xuất ngân sách hoạt động Ban đại diện năm 2023.
- Dự thảo quy chế biểu quyết tại Đại hội NĐT thường niên năm 2022.
- Các nội dung khác phục vụ cho công tác hoạt động của Quỹ.

Đại diện Ban Đại Diện Quỹ

(đã ký)

NGUYỄN BỘI HỒNG LÊ
Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ

B. CÁC TỜ TRÌNH CÁC NỘI DUNG CẦN BIỂU QUYẾT

QUỸ ĐẦU ETF DCVFMVNMIDCAP
(FUEDCMID)
---o0o---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
---o0o---

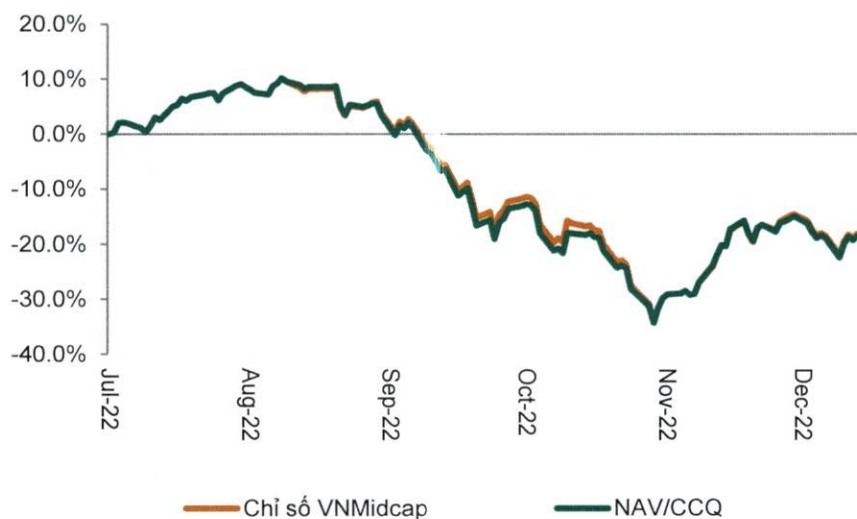
Tp.Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH CÁC NỘI DUNG CẦN BIỂU QUYẾT

Kính gửi : – Đại hội Nhà Đầu tư Quỹ DCVFMVNMIDCAP (FUEDCMID);
– Ban Đại diện Quỹ

Công ty Cổ phần quản lý quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam (DCVFM) kính trình Đại hội Nhà đầu tư thường niên Quỹ DCVFMVNMIDCAP (FUEDCMID) các nội dung biểu quyết thông qua tại Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm Tài chính 2022 Quỹ DCVFMVNMIDCAP (FUEDCMID) như sau:

I. Báo cáo kết quả hoạt động Quỹ năm 2022



Biểu đồ thể hiện kết quả đầu tư của Quỹ so với chỉ số tham chiếu trong năm 2022

	Giá trị tại ngày 31/12/2022	Lợi tức trung bình năm (%)	
		Năm 2022	Từ khi thành lập (17/8/2022)
Giá trị tài sản ròng/chứng chỉ quỹ	8,142.1	-18.6	-18.6
Chỉ số tham chiếu - VNMidCap	1,308.5	-18.2	-18.2

Kết thúc ngày 31/12/2022, giá trị tài sản ròng/chứng chỉ quỹ của Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP đạt 8,142.1 đồng, giảm 18.6% từ khi thành lập so với chỉ số VNMidcap có mức giảm cùng kỳ 18.2%.

- Mức sai lệch của Quỹ so với chỉ số tham chiếu (Tracking Error) ở mức 2.3%. Mức chênh lệch về tăng trưởng của Quỹ và chỉ số tham chiếu là -0.4%.

- Định kỳ Quỹ đã thực hiện việc cơ cấu danh mục đầu tư hàng quý. Trung bình trong năm tổng giá trị mua và giá trị bán cho việc tái cơ cấu danh mục chiếm khoảng 20.5% tổng giá trị danh mục.
- Quỹ đã thực hiện IPO thành công vào tháng 8/2022 với số vốn huy động 60 tỷ đồng. Đến hết năm 2022, tổng số huy động ròng của Quỹ đạt hơn 88 tỷ đồng nâng tổng số chứng chỉ quỹ lên 9.4 triệu chứng chỉ quỹ.
- Giá trị tài sản ròng của Quỹ thời điểm cuối năm 2022 đạt hơn 76 tỷ đồng, tăng 26.6% so với thời điểm quỹ IPO.

II. Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán của Quỹ

Quý Nhà đầu tư vui lòng xem Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán trên trang thông tin điện tử của Công ty DCVFM www.dragoncapital.com.vn.

III. Phương án phân chia lợi nhuận năm 2022 của Quỹ

Theo Điều lệ của Quỹ ETF DCVFMVN MIDCAP:

- Để hạn chế tối đa chi phí phát sinh và không ảnh hưởng đến mức sai lệch so với chỉ số tham chiếu, Quỹ ETF DCVFMVN MIDCAP sẽ không phân phối lợi nhuận.
- Toàn bộ lợi nhuận của Quỹ phát sinh trong quá trình hoạt động sẽ được tích lũy tái đầu tư để làm gia tăng giá trị tài sản ròng của Quỹ.

IV. Kế hoạch hoạt động của Quỹ năm 2023

Để thực hiện mục tiêu của Quỹ ETF DCVFMVN MIDCAP là mô phỏng gần nhất có thể về biến động của chỉ số tham chiếu, Quỹ ETF DCVFMVN MIDCAP sẽ tiếp tục tập trung những điểm chính như sau:

- Theo dõi và cập nhật diễn biến về giá trị giao dịch, sự kiện doanh nghiệp các cổ phiếu cấu thành nên chỉ số tham chiếu để có những điều chỉnh tỷ trọng danh mục đầu tư bám sát tỷ trọng danh mục chỉ số.
- Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến mức sai lệch giữa Quỹ và chỉ số tham chiếu để có giải pháp quản lý danh mục mô phỏng đạt hiệu quả.
- Nghiên cứu các chiến lược quản lý danh mục hiệu quả khi chỉ số tham chiếu thay đổi định kỳ.

V. Lựa chọn công ty kiểm toán cho Quỹ năm 2023

Hiện tại Công ty DCVFM nhận được bản chào giá từ 02 công ty kiểm toán hàng đầu Việt Nam với mức phí cho năm 2023 như sau:

Quỹ	NAV @ 31/12/2022 (tỷ VNĐ)	Phí Kiểm toán 2022 (triệu đồng)	Đề xuất cho năm 2023 (triệu đồng)	
			PwC	KPMG
ETF DCVFMVN MIDCAP	76.54	104	148	150
		% thay đổi	42%	44%

Ghi chú:

1. Phí trên chưa bao gồm VAT
2. Đề xuất:
 - Căn cứ trên bảng chào giá trên, DCVFM đề xuất Nhà đầu tư ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ lựa chọn một trong hai công ty kiểm toán nói trên để thực hiện kiểm toán cho Quỹ năm 2023.
 - Việc lựa chọn công ty kiểm toán cho Quỹ năm 2023 dựa trên:
 - o Mức phí hợp lý.
 - o Tính liên tục của kiểm toán.
 - o Tính chuyên nghiệp cao.
 - o Đáp ứng được các yêu cầu của Quỹ.

VI. Tổng ngân sách của Ban đại diện Quỹ trong năm 2023

a. Báo cáo chi phí hoạt động Ban Đại Diện trong năm 2022:

Loại chi phí	Thực tế 2022	Ngân sách 2022
Thù lao	27,895,360	72,000,000

Thù lao của Ban Đại diện năm 2022 nêu trên được tính dựa trên cơ cấu Ban Đại diện gồm 1 Chủ tịch, 2 thành viên và 1 thư ký như sau:

- Chủ tịch BDD: 4 triệu đồng/ tháng
- Thành viên BDD: 2 triệu đồng/ tháng
- Thư ký BDD: 1 triệu đồng/ tháng

Thành viên hoặc Thư ký của Ban Đại Diện là nhân viên của Công ty quản lý quỹ sẽ không nhận thù lao.

b. Ngân sách Ngân sách Thù lao Ban đại diện năm 2023:

Loại chi phí	Ngân sách 2023	Thực tế 2022
Thù lao	78,000,000	27,895,360

- Ngân sách Thù lao của Ban Đại diện năm 2022 nêu trên được tính dựa trên cơ cấu Ban Đại diện gồm 1 Chủ tịch, 2 thành viên và 1 thư ký với mức thù lao không thay đổi so với năm 2022. Thành viên hoặc Thư ký của Ban Đại Diện là nhân viên của Công ty quản lý quỹ sẽ không nhận thù lao.
- Khoản dự trừ ngân sách 2023 tăng so với thực tế chi trả trong năm 2022 do, khoản ngân sách được lập cho 13 tháng. Khoản chi trả thù lao thực tế trong năm 2022 được thực hiện tính từ thời điểm thành lập quỹ.
- Trong trường hợp Ban Đại diện tăng số lượng thành viên, chi phí cho thành viên mới sẽ được tính dựa trên mức cấu thành chi phí tương tự.

c. Ngân sách chi phí liên quan đến các cuộc họp Ban Đại Diện năm 2023: Năm 2023, Ban Đại Diện chủ yếu sẽ họp trực tuyến hoặc tại văn phòng công ty quản lý quỹ nên chi phí liên quan đến họp Ban Đại Diện sẽ không đáng kể. Do đó Công ty quản lý quỹ không đề xuất chi tiết ngân sách chi phí hoạt động liên quan đến các cuộc họp Ban Đại Diện Quỹ. Chi phí liên quan đến các cuộc họp Ban Đại Diện Quỹ (nếu có) sẽ được ghi nhận vào báo cáo Giá trị tài sản ròng của Quỹ theo số thực tế phát sinh.

Chi phí thực tế liên quan đến các cuộc họp và thù lao của Ban Đại Diện Quỹ năm 2023 sẽ được Công ty quản lý quỹ báo cáo cho Ban Đại Diện Quỹ tại cuộc họp Quý 4 hàng năm và báo cáo cho Đại Hội Nhà Đầu tư của năm gần nhất.

VII. Điều chỉnh, bổ sung trong Điều lệ Quỹ

ĐỀ XUẤT CHỈNH SỬA ĐIỀU LỆ

**ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022
QUỸ ETF DCVFMVNMIDCAP (FUEDCMID)**

1. Bổ sung Mục 1- Căn cứ pháp lý: bổ sung căn cứ pháp lý.

“1. CĂN CỨ PHÁP LÝ

...

- Thông tư số 198/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính về Chế độ kế toán áp dụng đối với quỹ mở;

...”

2. Bổ sung Mục 2- Các định nghĩa: Cập nhật thông tin giấy phép của ngân hàng giám sát và điều chỉnh theo quy định pháp luật.

2- Các định nghĩa

"Ngân hàng giám sát"	(Sau đây gọi tắt là Ngân hàng giám sát) Là Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam), là Ngân Hàng 100% vốn nước ngoài, được thành lập theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam <u>theo Luật các tổ chức tín dụng</u> cấp ngày 08/09/2008, <u>Quyết định số 1477/QĐ-NHNN do NHNN cấp ngày 25/08/2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động NH TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</u> và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 07/05/2015, thực hiện các nghiệp vụ: bảo quản, lưu ký các chứng khoán, các hợp đồng kinh tế, các chứng từ có liên quan đến tài sản của Quỹ, đồng thời giám sát
----------------------	---

	hoạt động của Quỹ. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng giám sát được quy định tại Chương VII của Điều lệ này.
“Thành viên lập quỹ”	Là Công ty chứng khoán có nghiệp vụ môi giới chứng khoán và tự doanh chứng khoán hoặc Ngân hàng thương mại có Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký, đã ký hợp đồng lập Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP với Công ty quản lý quỹ DCVFM.
“Điều lệ quỹ”	Bao gồm văn bản này, các Phụ lục đính kèm và các sửa đổi bổ sung hợp pháp (nếu có). Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư đăng ký mua chứng chỉ quỹ ETF được coi là đã thông qua Điều lệ lần đầu này.
“Ngày cuối cùng đăng ký góp vốn”	Là ngày kết thúc việc huy động vốn cho Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP theo quy định của pháp luật hiện hành, được áp dụng cho đợt phát hành chứng chỉ quỹ lần đầu ra công chúng.
“Giá trị tài sản ròng của quỹ”	Là tổng giá trị các tài sản và các khoản đầu tư do Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP sở hữu trừ đi các nghĩa vụ nợ của Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP tại ngày gần nhất trước ngày định giá. Là tổng giá trị thị trường các tài sản và các khoản đầu tư do Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP sở hữu có trong danh mục trừ đi các nghĩa vụ tổng nợ phải trả của Quỹ tại ngày gần nhất trước ngày định giá. Công ty quản lý quỹ có trách nhiệm hàng ngày xác định giá trị tài sản ròng của quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP.
“Thời điểm đóng sổ lệnh”	Là thời điểm cuối cùng mà Đại lý phân phối, Thành viên lập quỹ nhận lệnh giao dịch hoán đổi từ nhà đầu tư để thực hiện trong ngày giao dịch hoán đổi. Thời điểm đóng sổ lệnh không được muộn quá thời điểm đóng cửa thị trường trong ngày giao dịch hoán đổi của Sở giao dịch chứng khoán TP. HCM và được quy định cụ thể trong Bản cáo bạch. Thời điểm đóng sổ lệnh là 14 giờ 44.40 phút tại ngày giao dịch hoán đổi (ngày T). Đây là thời điểm cuối cùng mà thành viên lập quỹ, đại lý phân phối nhận lệnh giao dịch hoán đổi của nhà đầu tư để thực hiện trong ngày giao dịch hoán đổi. Trong trường hợp có thay đổi thời điểm đóng sổ lệnh Công ty quản lý quỹ sẽ thông báo trước trên trang thông tin điện tử và cập nhật vào Bản cáo bạch.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 4. Tổng vốn huy động và số lượng chứng chỉ Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP chào bán lần đầu: *Cập nhật vốn điều lệ.*

“Điều 4. Tổng vốn huy động và số lượng chứng chỉ Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP chào bán lần đầu

6. Vốn điều lệ **tối thiểu dự kiến đã** huy động trong đợt phát hành lần đầu ra công chúng của Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP là **năm sáu mươi (50-60)** tỷ đồng Việt Nam và tương ứng với **năm sáu mươi (50-60)** lô chứng chỉ quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP. Mệnh giá của mỗi chứng chỉ quỹ là mười ngàn (10.000) đồng.
...”

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 7. Ngân hàng giám sát: *Cập nhật thông tin của ngân hàng giám sát.*

“Điều 7. Ngân hàng giám sát

Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam), là Ngân hàng 100% vốn nước ngoài, được thành lập theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08/09/2008 (và các bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm), **Quyết định số 1477/QĐ-NHNN do NHNN cấp ngày 25/08/2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động NH TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)** và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 07/05/2015, cung cấp những dịch vụ như sau cho những quỹ đầu tư chứng khoán thành lập tại Việt Nam: dịch vụ lưu ký, dịch vụ quản trị quỹ, dịch vụ ngân hàng giám sát và những dịch vụ khác có liên quan đến lưu ký.

Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng giám sát được quy định tại Chương VII của Điều lệ này.

Trụ sở chính: **P1810 đến P1815, Keangnam Hanoi Landmark, E6 Phạm Hùng, phường Mỹ**

5. Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 9. Chiến lược đầu tư: *Cập nhật phù hợp quy định pháp luật.*

“ Điều 9. Chiến lược đầu tư

3. Danh mục được đầu tư của Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP bao gồm:

Các chứng khoán ~~cơ cấu~~ trong danh mục của chỉ số tham chiếu và các loại tài sản sau đây:

a. Tiền gửi tại các ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật ngân hàng. Công ty quản lý quỹ chỉ được gửi tiền và đầu tư vào công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định của pháp luật tại các tổ chức tín dụng đã được Ban đại diện quỹ phê duyệt;
...”

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 10. Hạn chế đầu tư: *Cập nhật phù hợp quy định pháp luật.*

“ Điều 10. Hạn chế đầu tư

1. Danh mục đầu tư của Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP phải phù hợp với mục tiêu và chiến lược đầu tư đã được quy định rõ tại Điều 9 Điều lệ này và Bản cáo bạch. Danh mục đầu tư của quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP phải phù hợp với danh mục của chỉ số tham chiếu về cơ cấu, tỷ trọng tài sản và bảo đảm mức sai lệch giữa giá trị tài sản ròng trên một lô chứng chỉ quỹ so với chỉ số tham chiếu của quỹ ETF không được lớn hơn mức sai lệch tối đa theo quy định tại Điều lệ quỹ, quy định của Sở giao dịch chứng khoán và các quy định của pháp luật.
2. Cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP phải phù hợp với các quy định tại Điều lệ quỹ và đảm bảo:
 - a. ...
 - b. Không đầu tư quá 20% tổng giá trị tài sản của quỹ vào chứng khoán đang lưu hành và các tài sản (nếu có) quy định tại điểm ~~b, c~~ a, b khoản 3 Điều 9 của Điều lệ này của một tổ chức phát hành, trừ công cụ nợ của Chính phủ;
 - c. Trừ trường hợp là chứng khoán cơ cấu nằm trong danh mục chỉ số tham chiếu, không đầu tư quá 30% tổng giá trị tài sản của quỹ vào các tài sản quy định tại điểm ~~b, c, e và f~~ a, b, d, e khoản 3 Điều 9 của Điều lệ này, phát hành bởi các công ty trong cùng một nhóm công ty có quan hệ sở hữu với nhau thuộc các trường hợp sau đây: công ty mẹ, công ty con; các công ty sở hữu trên 35% cổ phần, phần vốn góp của nhau; nhóm công ty con có cùng một công ty mẹ;
 - d. Không đầu tư vào chứng chỉ của chính quỹ đó;
...
3. ...
4. Công ty quản lý quỹ không được sử dụng tài sản của quỹ để thực hiện các giao dịch ký quỹ (vay mua chứng khoán) cho quỹ hoặc cho bất kỳ cá nhân, tổ chức khác; Công ty quản lý quỹ không được sử dụng tài sản của quỹ thực hiện các giao dịch bán khống, cho vay chứng khoán.
5. ...
6. Trong thời hạn ba (03) tháng, kể từ ngày có các sai lệch phát sinh do các nguyên nhân quy định tại điểm a, b, c, d, e và f khoản ~~4~~ 5 Điều này, Công ty quản lý quỹ có nghĩa vụ thông báo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và điều chỉnh lại cơ cấu danh mục đầu tư cho phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều này.
7. ...
8. Trong thời hạn năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày hoàn tất việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư, Công ty quản lý quỹ phải công bố thông tin theo quy định, đồng thời thông báo cho Ủy ban chứng khoán nhà nước về các sai lệch cơ cấu danh mục đầu tư, nguyên nhân, thời điểm phát sinh hoặc phát hiện ra sự việc, mức độ thiệt hại và bồi thường thiệt hại cho

quỹ (nếu có) hoặc lợi nhuận tạo cho quỹ (nếu có), biện pháp khắc phục, thời gian **thực hiện** và kết quả khắc phục.

9. Danh mục chứng khoán cơ cấu trong giao dịch hoán đổi phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- a. **Bao gồm tối thiểu 50% số chứng khoán cơ sở hình thành chỉ số tham chiếu (danh mục chứng khoán của chỉ số tham chiếu);**
- b. **Giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu không thấp hơn 95% giá trị của danh mục chứng khoán tương ứng của chỉ số tham chiếu.**
9. **Quỹ thực hiện đầu tư gián tiếp ra nước ngoài theo quy định của pháp luật về đầu tư sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho phép đầu tư gián tiếp ra nước ngoài và bảo đảm các nguyên tắc sau:**
 - a. **Quỹ đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp hạn mức đầu tư gián tiếp ra nước ngoài;**
 - b. **Quỹ chỉ được đầu tư gián tiếp ra nước ngoài vào các tài sản đã được quy định tại Điều lệ quỹ và phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;**
 - c. **Quỹ không được đầu tư quá 20% giá trị tài sản ròng của quỹ ra nước ngoài và không vượt quá hạn mức đầu tư đăng ký đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xác nhận.**
 - d. **Cơ cấu đầu tư gián tiếp ra nước ngoài, hạn mức đầu tư gián tiếp ra nước ngoài, điều chỉnh hạn mức đầu tư gián tiếp ra nước ngoài của quỹ phải tuân thủ quy định về cơ cấu đầu tư, hạn mức đầu tư, điều chỉnh hạn mức đầu tư theo các quy định tại Điều này.**

7. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 13. Quyền và nghĩa vụ của Nhà đầu tư: *Cập nhật phù hợp quy định pháp luật.*

“Điều 13. Quyền và nghĩa vụ của Nhà đầu tư

1. Nhà đầu tư có quyền và nghĩa vụ sau đây:

...

j. Thực hiện quyền của mình thông qua Đại hội nhà đầu tư và có nghĩa vụ chấp hành quyết định của Đại hội nhà đầu tư; **tuân thủ Điều lệ Quỹ;**

k. Tuân thủ Điều lệ này, chấp hành quyết định của Đại hội nhà đầu tư.

...”

8. Sửa đổi, bổ sung Điều 15. Sổ đăng ký nhà đầu tư: *Cập nhật phù hợp quy định pháp luật.*

“Điều 15. Sổ đăng ký nhà đầu tư

1. ...

a. Tên **Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP**; địa chỉ trụ sở chính của công ty quản lý quỹ; tên, địa chỉ trụ sở chính của ngân hàng giám sát; tên đầy đủ của quỹ; mã chứng khoán niêm yết của quỹ (nếu có);

b. ...;

~~c. Tên, địa chỉ trụ sở chính của Công ty quản lý quỹ, Ngân hàng giám sát, mã chứng khoán niêm yết của quỹ (nếu có);~~

d. Thông tin nhà đầu tư, thành viên lập quỹ:

i. ...

ii. Đối với tổ chức: Tên đầy đủ, tên viết tắt, tên giao dịch, địa chỉ trụ sở chính, số **giấy phép thành lập và hoạt động**/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp **hoặc số Quyết định thành lập**; họ và tên, số chứng minh nhân dân hoặc số hộ chiếu còn hiệu lực, địa chỉ liên lạc, số điện thoại liên lạc, địa chỉ email của cá nhân được tổ chức ủy quyền giao dịch chứng chỉ quỹ;

e. Số tài khoản lưu ký chứng khoán (nếu có); số tài khoản của nhà đầu tư **hoặc số tiểu khoản kèm theo Số tài khoản ký danh**; Mã số đăng ký giao dịch chứng khoán (đối với nhà đầu tư nước ngoài); số lượng lô chứng chỉ quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP sở hữu; tỷ lệ sở hữu; ngày đăng ký mua và ngày thanh toán; kèm theo xác nhận của VSD về chi tiết danh mục chứng khoán cơ cấu của từng Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư đang được phong tỏa nhằm

mục đích đưa vào Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP; Mã số đăng ký giao dịch chứng khoán (đối với nhà đầu tư nước ngoài);

...

2. ...
3. Số lượng các lô chứng chỉ quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP được phát hành, mua lại tại ngày giao dịch tiếp theo được VSD tự động cập nhật, đăng ký, lưu ký vào hệ thống của VSD theo hướng dẫn của VSD.
4. Công ty quản lý quỹ, tổ chức cung cấp dịch vụ đại lý chuyển nhượng phải luôn có đầy đủ thông tin về sở hữu của từng nhà đầu tư, **kể cả nhà đầu tư giao dịch trên tài khoản ký danh**. Thông tin về tài sản của nhà đầu tư trên sổ chính là bằng chứng xác nhận quyền sở hữu chứng chỉ quỹ của nhà đầu tư. Quyền sở hữu của nhà đầu tư được xác lập kể từ thời điểm thông tin về sở hữu của nhà đầu tư được cập nhật tại sổ chính.
5. ...”

9. **Sửa đổi, bổ sung Điều 16. Giao dịch hoán đổi danh mục chứng khoán cơ cấu lấy lô chứng chỉ Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP và ngược lại (giao dịch sơ cấp): Cập nhật phù hợp quy định pháp luật.**

“Điều 16. Giao dịch hoán đổi danh mục chứng khoán cơ cấu lấy lô chứng chỉ Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP và ngược lại (giao dịch sơ cấp)

1. Việc hoán đổi danh mục chứng khoán cơ cấu lấy các lô chứng chỉ Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP và ngược lại áp dụng cho Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư thực hiện theo nguyên tắc sau:
 - a. ...
 - b.
 - c. Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư được thực hiện giao dịch hoán đổi bổ sung bằng tiền trong những trường hợp sau đây:
 - ...
 - Những mã chứng khoán nằm trong danh mục chứng khoán cơ cấu mà Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, hoặc Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư sở hữu từ 25% trở lên số cổ phiếu đang lưu hành của một tổ chức hoặc Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư sở hữu cổ phiếu phát hành bởi chính Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư mà Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư đó chưa thực hiện thủ tục **chào mua công khai hoặc** giao dịch cổ phiếu quỹ **hoặc chào mua công khai** theo quy định của pháp luật liên quan. Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư thực hiện thông báo các mã chứng khoán hoán đổi bổ sung bằng tiền cho Công ty quản lý quỹ, tự chịu trách nhiệm và thực hiện giải trình khi có yêu cầu từ phía cơ quan quản lý và công ty quản lý quỹ. Phương thức đăng ký, thực hiện sẽ được quy định cụ thể trong Bản cáo bạch. Phương thức, thủ tục điều kiện thanh toán bổ sung bằng tiền **trên cũng như phương thức, thủ tục quyết toán với Thành viên lập quỹ và nhà đầu tư khi Quỹ thực hiện mua chứng khoán bị hạn chế từ lệnh hoán đổi này nêu trên** được quy định chi tiết trong Bản cáo bạch.
 - d. ...
 - e. **Tần suất giao dịch hoán đổi của Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP là hàng ngày (ngày làm việc). Ngày giao dịch hoán đổi đầu tiên sẽ được thực hiện sau khi Giấy chứng nhận đăng ký thành lập quỹ có hiệu lực và được Công ty quản lý quỹ thông báo đến nhà đầu tư. Tần suất giao dịch hoán đổi được tổ chức định kỳ hàng ngày (vào ngày làm việc).** Thời gian giao dịch cụ thể trong phiên giao dịch tại ngày giao dịch hoán đổi được thực hiện theo Thông báo của Công ty quản lý quỹ DCVFM.
 - ...
 - f.
 - g. Đơn vị giao dịch tối thiểu là một lô chứng chỉ Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP, tương ứng với một trăm ngàn (100.000) chứng chỉ quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP. Công ty quản lý quỹ có quyền điều chỉnh số lượng chứng chỉ quỹ trong một lô chứng chỉ Quỹ ETF

- DCVFMVNMIDCAP sau khi đã công bố công khai tại Bản cáo bạch**, tuy nhiên phải bảo đảm một lô chứng chỉ quỹ có không ít hơn 100.000 chứng chỉ quỹ. Trong trường hợp có sự điều chỉnh, thời điểm áp dụng lô chứng chỉ quỹ mới sớm nhất là mười lăm (15) ngày kể từ ngày thông tin về quy mô lô chứng chỉ quỹ mới được công bố trên trang thông tin điện tử của Sở giao dịch chứng khoán, VSD, Công ty quản lý quỹ, Thành viên lập quỹ và các Đại lý phân phối (nếu có);
- h. Chứng khoán cơ cấu/chứng chỉ quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP thực hiện giao dịch hoán đổi
- ...
- o Đối với Thành viên lập quỹ:
- ✓ Các chứng khoán cơ cấu/chứng chỉ Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP đang sẵn có trên tài khoản lưu ký của Thành viên lập quỹ tại ngày thực hiện giao dịch hoán đổi và chứng khoán chờ **về thanh toán** từ các lệnh mua đã khớp trước ngày giao dịch hoán đổi.
- ...
- i. ...
- ...
- Phiếu lệnh gốc cần được gửi đến Thành viên lập quỹ trong vòng 03 (ba) ngày **làm-việc** kể từ thời điểm đóng sổ lệnh.
- j. Lệnh giao dịch hoán đổi chỉ được thực hiện khi đáp ứng đầy đủ tối thiểu các điều kiện sau:
- ...
- Được **Công ty quản lý quỹ VSD** xác nhận **việc đủ điều kiện thực hiện, sau khi VSD bảo đảm về việc** Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư có đầy đủ danh mục chứng khoán cơ cấu hoặc số lô chứng chỉ quỹ để hoàn tất việc thanh toán giao dịch vào ngày thanh toán, ngoại trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản 3 Điều 16 của Điều lệ này...
- ...
2. Quy trình thực hiện giao dịch hoán đổi:
- ...
- e. Sau khi tiếp nhận lệnh của Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư, VSD có trách nhiệm kiểm tra khả năng thực hiện được lệnh của khách hàng bảo đảm đáp ứng quy định tại điểm **h g** và **j** khoản 1 Điều này, xác nhận và thực hiện lệnh giao dịch của Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư theo các quy định tại khoản này và hướng dẫn của VSD.
3. Danh mục chứng khoán cơ cấu là phương tiện thanh toán chủ yếu trong giao dịch hoán đổi giữa Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP và Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư trừ trường hợp:
- ...
- d. *Trong trường hợp chứng khoán trong danh mục chứng khoán cơ cấu hoán đổi có sự kiện doanh nghiệp (cổ tức bằng tiền, cổ tức bằng cổ phiếu, cổ phiếu thưởng, quyền mua cổ phiếu phát hành thêm và các quyền phát sinh khác nếu có) phát sinh mà Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP không được ghi nhận do Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư chưa thực hiện chuyển quyền sở hữu chứng khoán cho Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP trong giai đoạn từ sau ngày cuối cùng đăng ký góp vốn đến ngày chứng khoán cơ cấu góp vốn được chuyển quyền sở hữu sang tài khoản của Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP hoặc trong thời gian thực hiện giao dịch hoán đổi, Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư có trách nhiệm thanh toán bổ sung bằng tiền cho Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP theo phương thức, thủ tục được quy định tại Bản cáo bạch.*
4. ...
5. Trường hợp Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP tiếp nhận các lô chứng chỉ quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP của Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư và hoàn trả danh mục chứng khoán cơ cấu cho Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư dẫn tới tỷ lệ sở hữu đối với chứng khoán cơ cấu vượt quá hạn mức tối đa theo quy định của pháp luật (**tính tại thời điểm hoàn thành hoán đổi tại VSD (ngày T+1)**), hoặc dẫn tới Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư đó sở hữu từ 25% trở lên số cổ phiếu đang lưu hành của một tổ chức, hoặc Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư sở hữu cổ phiếu phát hành bởi chính Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư đó, thì VSD sẽ có

trách nhiệm thông báo cho Công ty quản lý quỹ DCVFM và yêu cầu Công ty quản lý quỹ DCVFM, Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư thực hiện:

a. ...

b. ...

Thời điểm VSD kiểm tra số lượng chứng khoán cơ cấu trả lại cho nhà đầu tư để tính toán số lượng chứng khoán sở hữu vượt quá hoặc sở hữu cổ phiếu mà mình phát hành là trước 17 giờ ngày làm việc thứ nhất kể từ ngày giao dịch hoán đổi (ngày T+1).

...

- Đối với quyền mua thì Công ty quản lý quỹ DCVFM sẽ thực hiện theo quy định cụ thể được công bố tại Bản cáo bạch của quỹ. ~~bán quyền mua nếu được, trong trường hợp không thực hiện được việc bán quyền mua trước hạn thực hiện quyền thì Công ty quản lý quỹ DCVFM sẽ sử dụng tiền từ việc bán số chứng khoán đó để thực hiện quyền mua với điều kiện giá thực hiện nhỏ hơn giá đóng cửa của ngày giao dịch đầu tiên trong thời gian đăng ký đặt mua và nộp tiền theo thông báo của tổ chức phát hành (trường hợp trong thời gian đăng ký đặt mua và nộp tiền chứng khoán đó không có giao dịch thì lấy giá đóng cửa ngày gần nhất trước đó), sau khi cổ phiếu thực hiện bằng quyền mua về tài khoản quỹ thì quỹ sẽ thực hiện bán số cổ phiếu này và thanh toán tiền cho Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư. Trường hợp nhà đầu tư, thành viên lập quỹ gửi yêu cầu từ chối thực hiện quyền thì Công ty quản lý quỹ DCVFM sẽ thực hiện quyết toán ngay theo số lượng chứng khoán thực bán mà không chờ đến ngày thực hiện quyền và phần quyền mua đã được nhà đầu tư, thành viên lập quỹ từ chối thực hiện sẽ thuộc về Quỹ và do Quỹ quyết định.~~

Những khoản thanh toán liên quan đến việc hưởng cổ tức hoặc quyền nêu trên sẽ được thực hiện sau 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày Quỹ ETF DCVFMVN MIDCAP nhận tiền hoặc **thực hiện hoàn tất** việc bán thành công các cổ tức hoặc quyền này. Khoản thanh toán cho Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư là giá trị giao dịch, sau khi khấu trừ thuế, chi phí giao dịch theo quy định của pháp luật liên quan.

Trên cơ sở thông báo của VSD, công ty quản lý quỹ DCVFM, tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan sẽ thực hiện tính toán và phân bổ số tiền hoàn lại cho Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư theo nguyên tắc ưu tiên thời gian (FIFO) đối với các giao dịch ở các kỳ hoán đổi khác nhau, tiếp theo là tỷ lệ đối với các giao dịch ở cùng kỳ hoán đổi trên cơ sở khả năng thanh toán hiện có của Quỹ cũng như số tiền thu được từ việc bán chứng khoán thông qua giao dịch khớp lệnh. Ngay khi phát sinh, số lượng chứng khoán này sẽ được hạch toán theo dõi riêng. Công ty quản lý quỹ Ngân hàng giám sát sẽ thực hiện việc thanh toán cho Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư theo kết quả tính toán và phân bổ của Công ty quản lý quỹ và có sự giám sát của ngân hàng giám sát tổ chức cung cấp dịch vụ quản trị quỹ.

Trường hợp Quỹ có các lệnh mua/bán cùng mã chứng khoán của danh mục trong ngày thì lệnh bán hộ cho thành viên lập quỹ, nhà đầu tư mua sẽ được thực hiện ghi nhận trước, lệnh bán chứng khoán sẽ được ghi nhận sau cho quỹ trong sổ sách kế toán của quỹ các trường hợp nêu ở mục này.

c. ...

- 6. Công ty quản lý có quyền tạm ngừng nhận, thực hiện các lệnh giao dịch hoán đổi lấy các lô chứng chỉ Quỹ ETF DCVFMVN MIDCAP từ Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư do một trong các trường hợp sau:

a. ...

b. Tổ chức phát hành của loại chứng khoán chiếm một tỷ trọng nhất định có trong danh mục đầu tư của quỹ DCVFMVN MIDCAP đã được quy định tại Điều lệ quỹ và được công bố tại Bản cáo bạch bị phá sản, giải thể; hoặc chứng khoán chiếm một tỷ trọng nhất định trong danh mục đầu tư của quỹ ETF DCVFMVN MIDCAP đã được quy định tại Điều lệ quỹ và công bố tại Bản cáo bạch bị tạm ngừng giao dịch, hủy niêm yết; hoặc danh mục chứng khoán cơ cấu, giá trị tài sản ròng của quỹ ETF DCVFMVN MIDCAP không thể xác định được tại ngày giao dịch liền trước ngày giao dịch hoán đổi do Sở giao dịch chứng

C. T. Y. N. Đ. ĐẦU T. P. ITA. M. 5 CH.

khoản quyết định đình chỉ giao dịch chứng khoán trong danh mục đầu tư của quỹ;

...

e. Công ty quản lý quỹ có quyền tạm ngừng nhận, thực hiện lệnh giao dịch hoán đổi danh mục chứng khoán cơ cấu lấy các lô chứng chỉ quỹ ETF DCVFMVN MIDCAP từ nhà đầu tư và thành viên lập quỹ khi nhận thấy việc nhận, thực hiện các lệnh giao dịch hoán đổi có thể sẽ dẫn đến danh mục đầu tư của quỹ vi phạm quy định hạn chế đầu tư theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 45 của Thông tư 98/2020/TT-BTC và quy định sửa đổi bổ sung (nếu có) của Thông tư 98/2020/TT-BTC;

f. Các trường hợp khác phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ này và công bố tại Bản cáo bạch, Bản cáo bạch tóm tắt hoặc Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xét thấy là cần thiết.

7. ...

8. Thời hạn tạm ngừng giao dịch hoán đổi không được kéo dài quá ba mươi (30) ngày, kể từ ngày ~~tạm ngừng~~ giao dịch hoán đổi gần nhất. Trường hợp tạm ngừng giao dịch hoán đổi do nguyên nhân quy định tại điểm a, b khoản 6 Điều 16 của Điều lệ này, thời hạn tạm ngừng ~~nhận, thực hiện các lệnh giao dịch hoán đổi~~ tối đa không quá ba (03) ngày làm việc trước và sau khi kết thúc các sự kiện đó, theo thông báo của Công ty quản lý quỹ DCVFM.

9. ...

10. Giá dịch vụ phát hành, giá dịch vụ mua lại:

a. Giá dịch vụ phát hành: ...

...

Giá dịch vụ phát hành khi mua các lô chứng chỉ quỹ trong đợt phát hành lần đầu ra công chúng (“IPO”):

~~— Giá dịch vụ phát hành áp dụng đối với Thành viên lập quỹ được quy định tại Hợp đồng Thành viên lập quỹ và bằng 0% giá trị giao dịch.~~

~~— Giá dịch vụ phát hành áp dụng đối với Thành viên lập quỹ làm Tổ chức tạo lập thị trường được quy định tại Hợp đồng Tổ chức tạo lập thị trường và bằng 0% giá trị giao dịch.~~

~~— Giá dịch vụ phát hành áp dụng đối với nhà đầu tư bằng 0% giá trị giao dịch.~~

Giá dịch vụ phát hành khi thực hiện giao dịch hoán đổi danh mục chứng khoán cơ cấu lấy các lô chứng chỉ quỹ sau giai đoạn IPO:

...

Các mức giá dịch vụ cụ thể được công bố tại Bản cáo bạch, Bản cáo bạch tóm tắt, trên trang thông tin điện tử của công ty quản lý quỹ, đại lý phân phối hoặc dưới các hình thức khác.

b. Giá dịch vụ mua lại: ...

Các mức giá dịch vụ cụ thể được công bố tại Bản cáo bạch, Bản cáo bạch tóm tắt, trên trang thông tin điện tử của công ty quản lý quỹ, đại lý phân phối hoặc dưới các hình thức khác phù hợp quy định pháp luật hiện hành.

Giá dịch vụ này sẽ được căn trừ vào số tiền chênh lệch (trường hợp giá trị lô chứng chỉ quỹ ETF DCVFMVN MIDCAP lớn hơn giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu khi thực hiện giao dịch hoán đổi chứng chỉ quỹ ETF DCVFMVN MIDCAP lấy chứng khoán cơ cấu). Nếu số tiền chênh lệch nhỏ hơn giá dịch vụ mua lại thì Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư phải đảm bảo phần chênh lệch tiền còn thiếu này được thanh toán vào tài khoản của Quỹ ETF DCVFMVN MIDCAP tại ngân hàng giám sát, được quy định chi tiết trong Bản cáo bạch.

...”

10. Sửa đổi, bổ sung Điều 20. Đại hội nhà đầu tư: *Cập nhật phù hợp quy định pháp luật.*

“Điều 20. Đại hội nhà đầu tư

...

4. Chương trình và nội dung họp Đại hội nhà đầu tư được công ty quản lý quỹ xây dựng tương ứng với chương trình họp, nội dung họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định pháp luật về doanh nghiệp. Tối thiểu 07 (bảy) ngày làm việc trước khi diễn ra cuộc họp Đại hội nhà đầu tư, công ty

quản lý quỹ phải gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước toàn bộ chương trình, nội dung hợp và các tài liệu có liên quan, đồng thời công bố thông tin **về việc triệu tập họp Đại hội nhà đầu tư, trong đó nêu rõ lý do và mục tiêu của cuộc họp theo quy định.**

5....

6. Đại hội nhà đầu tư bất thường

a. ...

b. Việc tổ chức Đại hội nhà đầu tư bất thường theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều này phải được thực hiện trong vòng ba mươi (30) ngày, kể từ ngày Công ty quản lý quỹ nhận được yêu cầu triệu tập họp bất thường Đại hội nhà đầu tư, **trong đó phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có chữ ký đầy đủ của các nhà đầu tư liên quan.**

c. Trường hợp công ty quản lý quỹ không triệu tập họp Đại hội nhà đầu tư theo quy định tại **điểm a Khoản 6** điều này, công ty quản lý quỹ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh đối với quỹ (nếu có). Trường hợp công ty quản lý quỹ không triệu tập họp Đại hội nhà đầu tư theo quy định tại **điểm a Khoản 6** điều này, trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, Ban đại diện quỹ hoặc ngân hàng giám sát thay thế công ty quản lý quỹ triệu tập họp Đại hội nhà đầu tư theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ này.”

11. Sửa đổi, bổ sung Khoản 6 Điều 21. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội nhà đầu tư: *Cập nhật phù hợp quy định pháp luật.*

“**Điều 21. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội nhà đầu tư**

...

6. Quyết định các thay đổi cơ bản trong chính sách đầu tư, mục tiêu đầu tư của quỹ; **thay đổi tăng** mức giá dịch vụ, **phí** trả cho Công ty quản lý quỹ, Ngân hàng giám sát; thay đổi Công ty quản lý quỹ, Ngân hàng giám sát;

...”

12. Sửa đổi Khoản 3 Điều 22. Điều kiện, thể thức tiến hành họp Đại hội nhà đầu tư: *bỏ do trùng với quy định tại điều 23.*

“**Điều 22. Điều kiện, thể thức tiến hành họp Đại hội nhà đầu tư**

3. **Đại hội nhà đầu tư thông qua Nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.”**

13. Sửa đổi, bổ sung Điều 23. Thông qua quyết định của Đại hội nhà đầu tư: *điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật hiện hành.*

“**Điều 23. Thông qua quyết định của Đại hội nhà đầu tư**

1. ...

2. Đại hội nhà đầu tư thông qua các **ng**hi quyết **đ**ịnh-thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản hoặc các hình thức điện tử khác.

3. Trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này, quyết định tại cuộc họp của đại hội nhà đầu tư được thông qua khi được số nhà đầu tư đại diện cho trên năm mươi phần trăm (50%) **t**ổng số phiếu biểu quyết của tất cả nhà đầu tư **c**ó **q**uyn **đ**ịnh **đ**ư **h**ợp tán thành.

4. Công ty quản lý quỹ được lấy ý kiến nhà đầu tư bằng văn bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này. **Nguyên tắc, nội dung, trình tự, thủ tục lấy ý kiến nhà đầu tư bằng văn bản phải được quy định rõ tại Điều lệ quỹ, phù hợp với quy định pháp luật về doanh nghiệp.** Trong trường hợp này, công ty quản lý quỹ phải tuân thủ thời hạn gửi phiếu và tài liệu họp cho nhà đầu tư như trường hợp mời họp Đại hội nhà đầu tư. **Nguyên tắc, nội dung, trình tự, thủ tục lấy ý kiến nhà đầu tư bằng văn bản:**

(i) **Công ty quản lý quỹ có quyền lấy ý kiến Nhà đầu tư bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội nhà đầu tư;**

(ii) **Công ty quản lý quỹ có trách nhiệm chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội nhà đầu tư;**

(iii) **Phiếu lấy ý kiến phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:**

- Tên, địa chỉ, thông tin giấy phép của Quỹ;
 - Thông tin của nhà đầu tư, tổng số chứng chỉ quỹ đang nắm giữ và số phiếu biểu quyết của nhà đầu tư;
 - Vấn đề cần lấy ý kiến và ý kiến trả lời tương ứng theo thứ tự tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
 - Thời hạn cuối cùng phải gửi phiếu lấy ý kiến về Công ty quản lý quỹ;
 - Ho, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Công ty quản lý quỹ và Chủ tịch Ban đại diện quỹ.
- (iv) Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty quản lý quỹ theo một trong các hình thức sau: gửi bằng chuyển phát, fax, thư điện tử (đính kèm bản scan phiếu lấy ý kiến có chữ ký của Nhà đầu tư). Phiếu lấy ý kiến gửi bằng chuyển phát phải được đựng trong phong bì dán kín. Phiếu lấy ý kiến gửi bằng thư điện tử hoặc fax phải được bảo mật cho đến khi kiểm phiếu. Trong trường hợp gửi phiếu lấy ý kiến bằng thư điện tử thì Công ty quản lý quỹ phải ghi rõ địa chỉ thư điện tử nhận phiếu lấy ý kiến, và nhà đầu tư phải gửi bằng thư điện tử đã đăng ký tại Sở đăng ký nhà đầu tư.
- (v) Phiếu lấy ý kiến có nội dung đầy đủ, có chữ ký của nhà đầu tư là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của nhà đầu tư là tổ chức và được gửi về Công ty quản lý quỹ trong thời hạn quy định được coi là hợp lệ.
- (vi) Công ty quản lý quỹ thành lập ban kiểm phiếu, tổ chức việc kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu, nghị quyết, quyết định được thông qua đến các nhà đầu tư trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn mà nhà đầu tư phải gửi ý kiến về Công ty quản lý quỹ. Biên bản kiểm phiếu có giá trị tương đương biên bản họp Đại hội nhà đầu tư và phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:
- Tên, địa chỉ, thông tin giấy phép của Quỹ;
 - Tổng số phiếu lấy ý kiến hợp lệ, không hợp lệ, không nhận được; tổng số phiếu lấy ý kiến hợp lệ tán thành, không tán thành, không có ý kiến đối với từng vấn đề biểu quyết;
 - Nghị quyết, quyết định được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết tương ứng;
 - Ho, tên, chữ ký của trưởng ban kiểm phiếu, chủ tịch Ban đại diện quỹ hoặc người được chủ tịch Ban đại diện quỹ ủy quyền và người đại diện theo pháp luật của Công ty quản lý quỹ hoặc người được người đại diện theo pháp luật của Công ty quản lý quỹ ủy quyền.
- (vii) Ban kiểm phiếu, thành viên Ban đại diện quỹ chịu trách nhiệm liên đới về tính đầy đủ, chính xác, trung thực của nội dung biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.
- (viii) Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên cổng thông tin của Công ty quản lý quỹ và UBCKNN trong vòng hai mươi bốn giờ kể từ khi kết thúc kiểm phiếu. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết, quyết định được thông qua và các tài liệu khác có liên quan phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty quản lý quỹ.
Trường hợp lấy ý kiến dưới hình thức bằng văn bản, quyết định của Đại hội Nhà đầu tư được thông qua nếu được số nhà đầu tư đại diện cho trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số đơn vị quỹ của các nhà đầu tư biểu quyết tán thành.
5. Quyết định của Đại hội Nhà đầu tư về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp là:
- a) Quyết định các thay đổi cơ bản trong chính sách đầu tư, mục tiêu đầu tư của quỹ; tăng/giảm đổi mức giá dịch vụ trả cho công ty quản lý quỹ, ngân hàng giám sát; thay đổi công ty quản lý quỹ, ngân hàng giám sát;
 - b) Chia, tách, sáp nhập, hợp nhất quỹ; giải thể quỹ; thay đổi thời hạn hoạt động của quỹ; Quyết định tại cuộc họp được thông qua khi số nhà đầu tư đại diện trên sáu mươi lăm phần

trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả nhà đầu tư dự họp tán thành.

6. ~~Trường hợp lấy ý kiến dưới hình thức bằng văn bản, quyết định của Đại hội nhà đầu tư được thông qua khi số nhà đầu tư đại diện cho trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số đơn vị quỹ của các nhà đầu tư biểu quyết tán thành~~

...

9. Phản đối quyết định của Đại hội nhà đầu tư

a) Nhà đầu tư quỹ ETF phản đối quyết định đã được thông qua bởi Đại hội nhà đầu tư về các thay đổi cơ bản trong chính sách đầu tư, mục tiêu đầu tư của quỹ; tăng mức giá dịch vụ trả cho Công ty quản lý quỹ, Ngân hàng giám sát; thay đổi Công ty quản lý quỹ, Ngân hàng giám sát; chia, tách, sáp nhập, hợp nhất quỹ; giải thể quỹ; có quyền yêu cầu Công ty quản lý quỹ mua lại chứng chỉ quỹ của mình **hoặc chuyển đổi sang quỹ khác cùng loại hình của công ty quản lý quỹ; theo quy định sau**

~~(i) Đối với phần chứng chỉ quỹ tròn lô giao dịch hoán đổi, nếu nhà đầu tư không thực hiện việc bán trên thị trường thứ cấp và có yêu cầu Công ty quản lý quỹ thực hiện việc mua lại, Công ty quản lý quỹ thực hiện việc mua lại thông qua lệnh đặt giao dịch hoán đổi từ chứng chỉ quỹ sang danh mục chứng khoán cơ cấu tại Thành viên lập quỹ nơi nhà đầu tư mở tài khoản.~~

~~(ii) Điều kiện và quy trình để thực hiện lệnh giao dịch hoán đổi tuân theo Điều 14 và Điều 16 của Điều lệ này.~~

~~(iii) Nhà đầu tư phản đối quyết định đã được thông qua bởi Đại hội nhà đầu tư và có thực hiện gửi văn bản phản đối tới Công ty quản lý quỹ nêu rõ lý do và được Công ty quản lý quỹ chấp nhận sẽ không phải thanh toán giá dịch vụ mua lại khi đặt lệnh giao dịch hoán đổi từ chứng chỉ quỹ sang chứng khoán cơ cấu.~~

~~(iv) Đối với phần chứng chỉ quỹ không tròn lô giao dịch hoán đổi thì nhà đầu tư thực hiện bán trên thị trường thứ cấp.~~

b) Yêu cầu mua lại chứng chỉ quỹ phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ liên lạc của nhà đầu tư, số lượng đơn vị quỹ, lý do yêu cầu mua lại **hoặc đề nghị chuyển đổi sang quỹ khác của công ty quản lý quỹ**. Yêu cầu phải được nhà đầu tư gửi tới trụ sở chính của công ty quản lý quỹ, đại lý phân phối trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày đại hội nhà đầu tư thông qua quyết định về các vấn đề nêu trên.

10. Trong thời hạn bốn mươi lăm (45) ngày, kể từ ngày công bố kết quả họp đại hội nhà đầu tư, công ty quản lý quỹ phải hoàn tất việc mua lại **hoặc chuyển đổi** chứng chỉ quỹ cho nhà đầu tư phản đối quyết định của đại hội nhà đầu tư theo quy định tại khoản ~~10~~ **9** Điều này. Trong trường hợp này, mức giá mua lại được xác định trên cơ sở giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ quỹ tại kỳ giao dịch chứng chỉ quỹ gần nhất kể từ khi Công ty quản lý quỹ nhận được yêu cầu của nhà đầu tư và nhà đầu tư không phải thanh toán giá dịch vụ mua lại, **giá dịch vụ chuyển đổi.**"

14. Sửa đổi, bổ sung Điều 24. Ban đại diện quỹ: điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật hiện hành.

"Điều 24. Ban đại diện quỹ

1. ...

2. Ban đại diện quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP có từ ba (03) đến năm (05) thành viên, trong đó có ít nhất hai phần ba (2/3) số thành viên Ban đại diện quỹ là thành viên độc lập (không phải là người có liên quan) của Công ty quản lý quỹ, Ngân hàng giám sát **hoặc đại diện theo ủy quyền của các tổ chức này. Ban đại diện quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP được bầu tại cuộc họp Đại hội nhà đầu tư hoặc được nhà đầu tư cho ý kiến bằng văn bản.** Việc đề cử, ứng cử thành viên Ban đại diện quỹ phải tuân thủ quy định sau:

a) Thông tin liên quan đến các ứng viên Ban đại diện quỹ **phải được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty quản lý quỹ chậm nhất 10 ngày trước ngày triệu tập họp Đại hội nhà đầu tư để bầu thành viên Ban đại diện quỹ. Thông tin** tối thiểu phải bao gồm: ...

...

5. Trong quá trình hoạt động, trường hợp thành viên Ban đại diện quỹ bị ~~đình chỉ~~ **miễn nhiệm**

hoặc bãi **nhiệm miễn** theo quy định tại Điều 28 của Điều lệ này, ...
...”

15. Sửa đổi, bổ sung Khoản 9, Khoản 21, Khoản 22- Điều 26. Quyền và nghĩa vụ của Ban đại diện quỹ: điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật hiện hành.

“Điều 26. Quyền và nghĩa vụ của Ban đại diện quỹ

9. Phê duyệt sổ tay định giá giá trị tài sản ròng của quỹ, danh sách các tổ chức cung cấp báo giá; phê duyệt danh sách các tổ chức tín dụng nhận tiền gửi của quỹ, công cụ **thị trường** tiền tệ mà quỹ được phép đầu tư **theo quy định tại điểm a, b khoản 3 Điều 9 của Điều lệ này**; chấp thuận các giao dịch tài sản của quỹ theo thẩm quyền đối với các giao dịch theo phương thức thỏa thuận thực hiện ngoài hệ thống giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán;

...

21. Ban đại diện quỹ có quyền được hưởng thù lao hàng tháng, mức thù lao do Đại hội nhà đầu tư quyết định. **Thành viên của Ban đại diện hoặc Thư ký Ban đại diện là nhân viên của DCVFM sẽ không nhận thù lao.**

22. Ngoại trừ vấn đề quy định tại khoản **43** Điều 21 Điều lệ này, Ban đại diện được quyết định tất cả các vấn đề quy định tại Điều 21 Điều lệ này nếu được Đại hội nhà đầu tư gần nhất ủy quyền.”

16. Sửa đổi, bổ sung điểm d Khoản 2 - Điều 27. Chủ tịch Ban đại diện quỹ: điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật hiện hành.

“Điều 27. Chủ tịch Ban đại diện quỹ

2. Chủ tịch Ban đại diện quỹ có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

d. Ban hành Thông báo việc **miễn nhiệm đình chỉ** hoặc bãi **nhiệm miễn** đương nhiên quy định tại khoản 1 Điều 28 của Điều lệ này.”

17. Sửa đổi Điều 30. Biên bản họp Ban đại diện quỹ: bỏ do trùng lặp.

“Điều 30. Biên bản họp Ban đại diện quỹ

Cuộc họp Ban đại diện quỹ phải được ghi đầy đủ vào biên bản. Biên bản họp Ban đại diện quỹ phải được lập chi tiết và rõ ràng. Thư ký và chủ tọa phiên họp phải ký tên vào các biên bản cuộc họp. Trưởng hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Ban đại diện quỹ tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp Ban đại diện quỹ phải được lưu giữ tại công ty quản lý quỹ theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp và Điều lệ quỹ. Chủ tọa và thư ký phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của biên bản họp Ban đại diện quỹ.

~~Biên bản họp Ban đại diện quỹ phải được lập chi tiết và rõ ràng. Thư ký và chủ tọa phiên họp phải ký tên vào các biên bản cuộc họp. Trưởng hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Ban đại diện quỹ tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp Ban đại diện quỹ phải được lưu giữ tại công ty quản lý quỹ theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp và Điều lệ này.~~

18. Sửa đổi, bổ sung Điều 32. Quyền và nghĩa vụ của Công ty quản lý quỹ: điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật hiện hành.

“Điều 32. Quyền và nghĩa vụ của Công ty quản lý quỹ

1. Công ty quản lý quỹ có các nghĩa vụ sau:

...

c. Khi quản lý tài sản của quỹ, Công ty quản lý quỹ phải:

...

ii. Trưởng hợp đầu tư tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi, ~~công cụ thị trường tiền tệ~~ cho quỹ, công ty quản lý quỹ chỉ được gửi tại các tổ chức tín dụng trong danh sách được Ban đại diện quỹ phê duyệt; ...

...

v. Thiết lập cơ chế kiểm tra, thường xuyên đối soát ba bên bảo đảm có sự thống nhất về dữ liệu

tài sản của quỹ trên hệ thống tài khoản của quỹ quản lý tại công ty, hệ thống lưu ký tài sản của quỹ tại ngân hàng lưu ký, Ngân hàng giám sát với các tổ chức phát hành, VSD, tổ chức quản lý sổ đăng ký cổ đông, chủ dự án, tổ chức tiếp nhận vốn đầu tư, tổ chức ngân hàng nhận tiền gửi. Công ty quản lý quỹ có trách nhiệm thiết lập cơ chế để ngân hàng lưu ký, Ngân hàng giám sát chủ động, trực tiếp đối soát với các tổ chức nêu trên nhằm kiểm tra, giám sát, tổng hợp đầy đủ và chính xác thông tin về việc lưu ký, đăng ký sở hữu và quản lý tài sản của quỹ;

...

d. Công ty phải thiết lập quy trình phân bổ lệnh giao dịch, phân bổ tài sản giao dịch một cách hợp lý, công bằng khi thực hiện giao dịch cho quỹ, cho khách hàng ủy thác khác và cho bản thân công ty. **Quy trình này phải được cung cấp cho Ngân hàng giám sát và được áp dụng thống nhất.** Quy trình phân bổ tài sản phải nêu rõ nguyên tắc thực hiện, phương pháp xác định giá, khối lượng tài sản phân bổ cho từng đối tượng khách hàng ủy thác, bảo đảm phù hợp với mục tiêu đầu tư, mức chấp nhận rủi ro của từng khách hàng ủy thác. **Quy trình phân bổ lệnh giao dịch, phân bổ tài sản phải được cung cấp cho khách hàng ủy thác, ngân hàng lưu ký, ngân hàng giám sát và được áp dụng thống nhất.** Công ty phải ban hành quy trình quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, **quy trình quản lý danh mục đầu tư chứng khoán, quy trình tư vấn đầu tư chứng khoán và các quy trình nghiệp vụ khác phù hợp với nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán của công ty; quy trình kiểm soát nội bộ; sổ tay định giá; quy trình về điều kiện, trình tự, thủ tục triệu tập, thể thức tiến hành họp và thông qua quyết định tại Đại hội nhà đầu tư áp dụng chung cho các quỹ, quy trình phải có quy định cụ thể về nguyên tắc, phương pháp sử dụng chứng khoán phái sinh để phòng ngừa rủi ro cho quỹ. Quy trình về điều kiện, trình tự, thủ tục triệu tập, thể thức tiến hành họp và thông qua quyết định tại Đại hội nhà đầu tư áp dụng chung cho các quỹ. Các quy trình được triển khai áp dụng thống nhất trong hoạt động công ty. Đại hội đồng cổ đông công ty đầu tư chứng khoán; quy tắc đạo đức nghề nghiệp chi tiết tới từng vị trí công tác. Trường hợp khách hàng ủy thác đầu tư chứng khoán phái sinh để phòng ngừa rủi ro, quy trình quản lý quỹ đầu tư chứng khoán phải có quy định cụ thể về nguyên tắc, phương pháp sử dụng chứng khoán phái sinh để phòng ngừa rủi ro cho quỹ, công ty đầu tư chứng khoán; quy trình quản lý danh mục đầu tư chứng khoán phải có quy định cụ thể về nguyên tắc, phương pháp sử dụng chứng khoán phái sinh để phòng ngừa rủi ro cho chứng khoán cơ sở mà khách hàng ủy thác đang nắm giữ. Các quy trình được triển khai áp dụng thống nhất trong hoạt động công ty.**

...

j. **Công ty quản lý quỹ phải tuân thủ các quy tắc về đạo đức nghề nghiệp, tự nguyện, công bằng, trung thực và vì lợi ích cao nhất của khách hàng ủy thác. Quy định về việc tuân thủ quy tắc đạo đức nghề nghiệp là điều khoản bắt buộc của hợp đồng lao động giữa công ty và nhân viên.**

...

m. Công ty quản lý quỹ phải mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho nhân viên nghiệp vụ (nếu xét là cần thiết), hoặc trích lập quỹ dự phòng rủi ro theo quy định của pháp luật để bồi thường thiệt hại cho quỹ trong các trường hợp quy định tại điểm ~~k~~ khoản này.

...

p. Công ty quản lý quỹ khi sử dụng tài sản ủy thác huy động tại Việt Nam để đầu tư gián tiếp ra nước ngoài phải tuân thủ quy định của pháp luật về đầu tư gián tiếp ra nước ngoài, về quản lý ngoại hối và các quy định pháp luật có liên quan khác. Hoạt động đầu tư gián tiếp ra nước ngoài chỉ được thực hiện nếu Điều lệ quỹ, **Điều lệ công ty đầu tư chứng khoán**, hợp đồng ủy thác đầu tư có điều khoản cho phép thực hiện.

...”

19. Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 33. Chấm dứt quyền và nghĩa vụ đối với Quỹ của Công ty quản lý quỹ: *điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật hiện hành.*

“Điều 33. Chấm dứt quyền và nghĩa vụ đối với Quỹ của Công ty quản lý quỹ

3. Trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày khách hàng ủy thác thông qua quyết định thay thế công ty quản lý quỹ, công ty quản lý quỹ thay thế có trách nhiệm đề nghị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ, **Giấy phép thành lập và hoạt động của công ty đầu tư chứng khoán** liên quan đến việc thay đổi công ty quản lý quỹ.”

20. Sửa đổi, bổ sung Điều 34. Hạn chế hoạt động của Công ty quản lý quỹ: *điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật hiện hành.*

“Điều 34. Hạn chế hoạt động của Công ty quản lý quỹ

1. ...

~~2. Trừ trường hợp tham gia góp vốn thành lập, giao dịch chứng chỉ quỹ ETF mà công ty đang quản lý theo đúng quy định pháp luật và những trường hợp khác theo luật định, Công ty quản lý quỹ, người có liên quan của Công ty quản lý quỹ, người hành nghề quản lý quỹ, người làm việc tại Công ty quản lý quỹ không được là đối tác trong các giao dịch khác với Quỹ.~~

3. Thành viên hội đồng quản trị ~~hoặc hội đồng thành viên~~, ban điều hành, nhân viên của Công ty quản lý quỹ không được phép yêu cầu, đòi hỏi hoặc tiếp nhận, dưới danh nghĩa cá nhân hoặc danh nghĩa công ty, bất kỳ khoản thù lao, lợi nhuận hay lợi ích nào, ngoài các loại giá dịch vụ, phí và mức giá dịch vụ, phí đã được quy định rõ tại Điều lệ này.”

21. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 và Khoản 3 Điều 35. Tiêu chuẩn lựa chọn Ngân hàng giám sát: *điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật hiện hành.*

”Điều 35. Tiêu chuẩn lựa chọn Ngân hàng giám sát

2. Ngân hàng giám sát phải hoàn toàn độc lập và tách biệt với công ty quản lý quỹ mà ngân hàng cung cấp dịch vụ giám sát. Ngân hàng giám sát, Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Tổng Giám đốc, nhân viên của Ngân hàng giám sát ~~thực hiện dịch~~ **làm nhiệm** vụ giám sát **hoạt động** và bảo quản tài sản quỹ không được là người có liên quan, có quan hệ sở hữu, vay hoặc cho vay với Công ty quản lý quỹ và ngược lại.

3. Ngân hàng giám sát, Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Tổng Giám đốc, nhân viên của Ngân hàng giám sát ~~thực hiện dịch~~ **làm nhiệm** vụ giám sát **hoạt động** và bảo quản tài sản quỹ không được là đối tác mua, bán tài sản của Quỹ.”

22. Sửa đổi, bổ sung Điều 36. Quyền, nghĩa vụ và hoạt động của Ngân hàng giám sát: *điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật hiện hành.*

“Điều 36. Quyền, nghĩa vụ và hoạt động của Ngân hàng giám sát

1. Nghĩa vụ của Ngân hàng giám sát:

...

e. Tách bạch tài sản của Quỹ với tài sản của công ty quản lý quỹ, **tài sản của các quỹ khác**, tài sản của những khách hàng khác của Ngân hàng giám sát và tài sản của chính Ngân hàng giám sát.

...

k. Thanh toán tiền cho Thành viên lập quỹ và nhà đầu tư khi **công ty quản lý quỹ thực hiện giao dịch hoán đổi chứng chỉ quỹ hoặc khi** quỹ phân phối thu nhập hoặc khi Quỹ thanh lý, giải thể, thanh toán cho Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này theo đúng chỉ thị hợp pháp của Công ty quản lý quỹ, đảm bảo rằng những khoản thanh toán được thực hiện phù hợp với các điều khoản của Điều lệ này;

...

2. ...

3. Hoạt động giám sát của Ngân hàng giám sát

a. Phạm vi giám sát chỉ hạn chế trong các hoạt động của Công ty quản lý quỹ có liên quan tới Quỹ mà Ngân hàng thực hiện chức năng giám sát. Trong hoạt động giám sát, Ngân hàng giám sát phải:

- Phối hợp với Công ty quản lý quỹ định kỳ rà soát quy trình nội bộ về nguyên tắc, phương pháp xác định giá trị tài sản ròng của quỹ; **kiểm tra**, giám sát việc xác định giá trị tài sản ròng của quỹ; kiểm tra, bảo đảm giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ quỹ, giá trị tài sản ròng trên một lô chứng chỉ quỹ là tính đúng, chính xác và phù hợp quy định của pháp luật, quy định tại Điều lệ này;
 - Giám sát hoạt động đầu tư và các giao dịch tài sản của quỹ, kiểm tra lại bảo đảm loại tài sản đầu tư, cơ cấu danh mục đầu tư là phù hợp với các quy định về hạn chế đầu tư, hạn chế vay theo quy định của pháp luật và tại Điều lệ quỹ; giám sát các giao dịch tài sản giữa quỹ với Công ty quản lý quỹ và người có liên quan, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật và tại Điều lệ quỹ. Trong trường hợp phát hiện **dấu hiệu** vi phạm các quy định của pháp luật, Ngân hàng giám sát phải báo cáo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và thông báo cho Công ty quản lý quỹ trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ, kể từ khi phát hiện sự việc đồng thời yêu cầu công ty quản lý quỹ thực hiện biện pháp xử lý, khắc phục kịp thời các hậu quả phát sinh trong thời hạn theo quy định;
 - Giám sát việc tổ chức thực hiện, ~~kiểm tra và thẩm định~~ kết quả hợp nhất, sáp nhập, giải thể, thanh lý tài sản quỹ;
 - Giám sát, bảo đảm tính hợp pháp và chi thanh toán từ tài sản của quỹ các khoản chi phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ này;
 - **Công ty quản lý quỹ có thể tùy từng thời điểm đặt tiền của Quỹ tại các ngân hàng trong danh sách đã được Ban đại diện quỹ phê duyệt bằng văn bản, và Ngân hàng giám sát sẽ, khi nhận được và theo chỉ thị phù hợp của Công ty quản lý quỹ, đặt khoản tiền được lưu giữ bởi hoặc theo lệnh của Công ty quản lý quỹ tới ngân hàng hoặc tổ chức đó. Ngay cả với những điều kiện bao gồm ở đây Ngân hàng giám sát sẽ không chịu trách nhiệm lưu giữ an toàn số tiền được đặt tại ngân hàng hoặc các tổ chức khác đó và sẽ không có nghĩa vụ đối với bất kỳ sự thất thoát xảy ra do giải thể, phá sản hoặc mất khả năng thanh toán của ngân hàng hoặc tổ chức đó;**
 - Giám sát các hoạt động khác của Công ty quản lý quỹ trong việc quản lý tài sản của quỹ theo đúng quy định tại Điều 116 Luật Chứng khoán, ~~các quy định có liên quan tại các văn bản hướng dẫn Luật Chứng khoán~~ và Điều lệ này;
- ...
- e. **Trường hợp công ty quản lý quỹ không tiến hành thực hiện các hoạt động nhằm khôi phục vi thể quỹ theo quy định tại Thông tư 98/2020/TT-BTC, ngân hàng giám sát có trách nhiệm báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày ngân hàng giám sát gửi thông báo cho công ty quản lý quỹ. Trong trường hợp này, ngân hàng giám sát có quyền chỉ thực hiện các lệnh, chỉ thị giao dịch hợp pháp của công ty quản lý quỹ mà không dẫn tới cơ cấu danh mục đầu tư của quỹ vi phạm các quy định của pháp luật và các quy định khác tại Điều lệ quỹ.**
- f. Trường hợp Công ty quản lý quỹ phải bồi thường thiệt hại cho Quỹ, nhà đầu tư **theo quy định tại Thông tư 98/2020/TT-BTC và các quy định khác có liên quan, ...**”

23. Sửa đổi, bổ sung Điều 37. Chấm dứt quyền và nghĩa vụ đối với Quỹ của Ngân hàng giám sát: điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật hiện hành.

“Điều 37. Chấm dứt quyền và nghĩa vụ đối với Quỹ của Ngân hàng giám sát

1. Ngân hàng giám sát chấm dứt toàn bộ quyền và nghĩa vụ của mình đối với Quỹ trong các trường hợp sau:
 - ...
 - c. **Quỹ hết thời gian hoạt động;** Quỹ bị giải thể, bị chia, bị tách, bị hợp nhất, bị sáp nhập;
 - ...
2. Trong trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều này, quyền và nghĩa vụ đối với Quỹ của Ngân hàng giám sát được chuyển giao cho một Ngân hàng giám sát khác, **ngân hàng lưu ký khác** theo quy định của pháp luật.

3. ~~Trường hợp ngân hàng lưu ký, ngân hàng giám sát chuyển đổi tư cách pháp nhân, ngân hàng mới kế thừa toàn bộ quyền, nghĩa vụ đối với tài sản được lưu ký, giám sát tại ngân hàng cũ.~~"

24. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2. Điều 38. Các hoạt động được ủy quyền: *điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật hiện hành.*

"Điều 38. Các hoạt động được ủy quyền

2. Dịch vụ đại lý chuyển nhượng:

- Lập và quản lý sổ chính; mở, theo dõi và quản lý hệ thống các tài khoản của nhà đầu tư, **tài khoản ký danh thành viên lập quỹ**; xác nhận quyền sở hữu chứng chỉ quỹ;
- Ghi nhận các lệnh hoán đổi **danh mục**, lệnh mua, lệnh bán, **lệnh chuyển đổi** của nhà đầu tư, thành viên lập quỹ; chuyển quyền sở hữu chứng chỉ quỹ; cập nhật sổ **chính đăng ký nhà đầu tư**;
- Hỗ trợ nhà đầu tư, **thành viên lập quỹ** thực hiện các quyền liên quan tới việc sở hữu chứng chỉ quỹ của nhà đầu tư, thành viên lập quỹ;
..."

25. Sửa đổi, bổ sung điểm b Khoản 2 Điều 40. Trách nhiệm của tổ chức cung cấp dịch vụ liên quan: *điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật hiện hành.*

"Điều 40. Trách nhiệm của tổ chức cung cấp dịch vụ liên quan

2. Phạm vi hoạt động, chức năng, nhiệm vụ của các bên nhận ủy quyền:

b. Đối với dịch vụ đại lý chuyển nhượng:

- Lập và quản lý sổ chính; mở, theo dõi và quản lý hệ thống các tài khoản của nhà đầu tư, **thành viên lập quỹ tài khoản ký danh**; xác nhận quyền sở hữu chứng chỉ quỹ;
- Ghi nhận các lệnh hoán đổi **danh mục**, lệnh mua, lệnh bán, **lệnh chuyển đổi** của nhà đầu tư, thành viên lập quỹ; chuyển quyền sở hữu chứng chỉ quỹ; cập nhật sổ **chính đăng ký nhà đầu tư**;
..."

26. Sửa đổi, bổ sung Điều 51. Xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ: *điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật hiện hành.*

"Điều 51. Xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ

...

3. Công ty quản lý quỹ có trách nhiệm hàng ngày xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP, giá trị tài sản ròng trên một lô chứng chỉ quỹ, giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ quỹ theo nguyên tắc sau:

a. ...

b. Giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ quỹ bằng giá trị tài sản ròng của Quỹ chia cho tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành và **làm tròn xuống lấy** đến hai (02) số thập phân. Giá trị tài sản ròng trên một lô chứng chỉ quỹ bằng giá trị tài sản ròng của quỹ chia cho tổng số lô chứng chỉ quỹ và làm tròn **xuống** đến hàng đơn vị. Giá trị tài sản ròng được làm tròn theo quy định của chế độ kế toán Quỹ. Phần dư phát sinh từ việc làm tròn giá trị tài sản ròng của quỹ được hạch toán vào Quỹ.

c. **Sau khi xác định** giá trị tài sản ròng của quỹ, giá trị tài sản ròng trên một lô chứng chỉ quỹ, giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ quỹ, **Công ty quản lý quỹ** phải **thông báo kết quả để** ngân hàng giám sát xác nhận...

d. Công ty quản lý quỹ được ủy quyền cho **ngân hàng giám sát đơn vị cung cấp dịch vụ quản trị Quỹ** xác định giá trị tài sản ròng của quỹ, giá trị tài sản ròng trên một lô chứng chỉ quỹ, giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ quỹ...

...

4. Công ty quản lý quỹ bảo đảm mức sai lệch xác định theo công thức:

Mức sai lệch so với chỉ số tham chiếu của tuần hiện tại (t) được xác định theo công thức sau:

$$TE_t = \sqrt{n} \sqrt{\frac{1}{n-1} \sum_{i=-n}^{-1} (R_i - \bar{R})^2}$$

Trong đó: R_i là mức chênh lệch giữa biến động giá trị tài sản ròng của 1 lô chứng chỉ quỹ ETF (NAV/CU) và biến động của chỉ số tham chiếu của tuần thứ i trở về trước, kể từ tuần hiện tại (t), được xác định theo công thức sau:

$$R_i = \ln \left[\frac{(NAV/CU)_i}{(NAV/CU)_{i-1}} \right] - \ln \left[\frac{\text{Chỉ số tham chiếu}_i}{\text{Chỉ số tham chiếu}_{i-1}} \right],$$

$$\bar{R} = \frac{1}{n} \sum_{i=-n}^{-1} R_i$$

Với $n = 26$, và NAV/CU là giá trị tài sản ròng trên một lô hoán đổi.

- ❖ Trường hợp thời gian hoạt động của quỹ chưa tới sáu (06) tháng, n là số tuần, kể từ tuần giấy chứng nhận đăng ký thành lập quỹ có hiệu lực.
- ❖ Trường hợp quỹ thực hiện việc chia cổ tức bằng tiền hoặc chia cổ tức bằng chứng chỉ quỹ mà ngày chốt nằm trong thời gian từ sau tuần $i-1$ đến tuần thứ i thì NAV/CU tuần liền trước ($i-1$) thời điểm thực hiện chia này được thực hiện điều chỉnh tương ứng cho việc tính toán R_i tuần này phản ánh chính xác sự biến động của biến động tài sản ròng trên 1 lô của quỹ so với biến động của chỉ số tham chiếu. Cụ thể R_i sẽ được điều chỉnh như sau:

- Trong trường hợp quỹ chia cổ tức bằng tiền với tỷ lệ $k\%$:

$$R_i = \ln \left[\frac{(NAV/CU)_t}{(NAV/CU)_{t-1-k\% \times 10.000 \times 100.000}} \right] - \ln \left[\frac{\text{Chỉ số tham chiếu}_t}{\text{Chỉ số tham chiếu}_{t-1}} \right]$$

- Trong trường hợp quỹ chia cổ tức bằng chứng chỉ quỹ với tỷ lệ $k\%$:

$$R_i = \ln \left[\frac{(NAV/CU)_t \times (1+k\%)}{(NAV/CU)_{t-1}} \right] - \ln \left[\frac{\text{Chỉ số tham chiếu}_t}{\text{Chỉ số tham chiếu}_{t-1}} \right]$$

5. Trường hợp mức sai lệch của quỹ ETF vượt quá 80% mức sai lệch tối đa theo quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán, công ty quản lý quỹ có trách nhiệm báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán đồng thời công bố thông tin theo quy định trong **thời hạn vòng** 24 giờ, ngay sau khi phát sinh sự việc...”

27. Sửa đổi, bổ sung Điều 52. Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ: điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật hiện hành.

“Điều 52. Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ

1. Ngày định giá:

Ngày định giá là ngày làm việc (của kỳ định giá ngày), ngày thứ Sáu hàng tuần (của kỳ định giá tuần) **và ngày đầu tiên của tháng tiếp theo (của kỳ định giá hàng tháng)**. Trong trường hợp ngày định giá rơi vào ngày nghỉ hoặc ngày lễ thì ngày định giá là ngày làm việc kế tiếp liền ngay sau đó, **ngoại trừ kỳ định giá tháng thì vẫn là ngày đầu tiên của tháng tiếp theo.**

Trường hợp công ty quản lý quỹ thay đổi kỳ xác định giá trị tài sản ròng của quỹ thì công ty quản lý quỹ phải xin ý kiến chấp thuận từ Ban đại diện quỹ trước khi thực hiện. Đối với kỳ định giá hàng tháng, ngày định giá là ngày đầu tiên của tháng tiếp theo, và không thay đổi kể cả trường hợp ngày định giá rơi vào ngày nghỉ hoặc ngày lễ.

2. Nguyên tắc, phương pháp xác định giá trị tài sản ròng

A. Công ty quản lý quỹ: Công ty quản lý quỹ phải đảm bảo:

...

f. Các khoản mục thuế, giá dịch vụ, phí, lệ phí cần được xem xét và điều chỉnh kịp thời theo quy định của pháp luật **hiện hành**;

...

h. Thường xuyên rà soát, kiểm tra quy trình định giá danh mục đầu tư. Kết quả kiểm tra phải được lưu giữ. Việc đối chiếu các chứng từ về tài sản của quỹ với Ngân hàng giám sát cần được thực hiện định kỳ tối thiểu mỗi tháng một lần.

B. Ngân hàng giám sát

...

d. Ngân hàng giám sát phải đảm bảo rằng mọi vấn đề phát hiện từ những lần kiểm tra, giám sát đều được theo dõi và có biện pháp giải quyết thích hợp.

C. Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng

...

Ngân hàng giám sát sẽ thực hiện giám sát việc xác định giá tài sản ròng (bao gồm tổng tài sản và tổng nợ phải trả) của Quỹ đồng thời sẽ thực hiện kiểm tra, bảo đảm giá trị tài sản ròng trên một lô chứng chỉ quỹ, giá trị tài sản ròng trên một lô chứng chỉ quỹ là tính đúng, chính xác và phù hợp quy định của pháp luật, quy định tại Điều lệ quỹ.

...

D. Giá trị tài sản ròng được xác định theo phương thức sau:

STT	Loại tài sản	Nguyên tắc định giá giao dịch trên thị trường
Tiền và các khoản tương đương tiền, công cụ thị trường tiền tệ		
	...	
3.	Tín phiếu kho bạc, chứng chỉ tiền gửi có thể chuyển nhượng, và các công cụ thị trường tiền tệ khác	Giá mua cộng với lãi lũy kế tính tới ngày trước ngày định giá và theo hướng dẫn tại Sổ tay định giá đã được Ban đại diện quỹ phê duyệt.
4.	Các công cụ không trả lãi bao gồm tín phiếu, trái phiếu, giấy tờ có giá và các công cụ không trả lãi khác	Giá yết trên hệ thống giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán; trường hợp không có giá yết thì mức giá được xác định theo phương pháp định giá được đề cập trong Sổ tay định giá và đã được Ban đại diện Quỹ phê duyệt.
Trái phiếu		
5.	Trái phiếu niêm yết	- Giá yết bình quân gia quyền cho các giao dịch thông thường (outright) trên hệ thống giao dịch hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán tại ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá cộng lãi lũy kế (nếu giá yết chưa bao gồm lãi lũy kế). Trong các trường hợp sau: <ul style="list-style-type: none"> Không có giao dịch trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán nhiều hơn 15 ngày tính đến ngày định giá; hoặc Chỉ có các giao dịch trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán với giá có nhều biến động bất thường theo chi tiết được đề cập trong Sổ tay định giá thì giá trái phiếu thực hiện theo chi tiết được đề cập trong Sổ tay định giá được Ban đại diện Quỹ phê duyệt.
6.	<u>Trái phiếu không niêm yết</u>	<u>Giá trị trung bình (giá sạch) của các giao dịch thành công tại ngày gần nhất trước ngày định giá dựa trên báo giá của tối thiểu ba (03) tổ chức báo giá không phải là người có liên quan và được Ban đại diện Quỹ phê duyệt cộng lãi lũy kế (*).</u> <u>Trường hợp có một (01) tổ chức báo giá không xác định được giá thì giá trái phiếu là giá trị trung bình (giá sạch) của các giao dịch thành công tại ngày gần nhất trước ngày định giá dựa trên báo giá của hai (02) tổ chức báo giá cộng lãi lũy kế (*)</u> <u>Trường hợp:</u> <ul style="list-style-type: none"> <u>không có đủ báo giá của tối thiểu ba (03) tổ chức báo giá; hoặc</u> <u>có đủ báo giá nhưng có từ hai (02) đến ba (03) tổ chức báo giá không xác định được giá; hoặc</u> <u>giá trung bình nêu trên (*) có biến động bất thường theo chi tiết được đề cập trong Sổ tay định giá,</u>

		thì giá trái phiếu thực hiện theo chi tiết được đề cập trong Sổ tay định giá được Ban đại diện Quỹ phê duyệt.
67	Chứng quyền gắn liền với trái phiếu chuyển đổi	Giá xác định theo phương pháp đã được Ban đại diện Quỹ chấp thuận theo từng trường hợp cụ thể.
78.	Chứng quyền gắn liền với trái phiếu chuyển đổi	Giá xác định theo phương pháp đã được Ban đại diện Quỹ chấp thuận theo từng trường hợp cụ thể.
Cổ phiếu		
89.	Cổ phiếu niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán; Cổ phiếu của Công ty đại chúng đăng ký giao dịch trên hệ thống UpCom	<ul style="list-style-type: none"> - Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá; - Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến ngày định giá, ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau: <ul style="list-style-type: none"> + Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất trong vòng 90 ngày trước ngày định giá; + Giá mua (giá cost); + Giá trị sổ sách; + Giá xác định theo phương pháp đã được Ban đại diện quỹ chấp thuận. - Trong thời gian chứng khoán đang làm thủ tục chuyển sàn thì dùng giá đóng cửa cuối cùng của ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá. - Trường hợp cổ phiếu được chấp thuận niêm yết nhưng chưa có giao dịch đầu tiên thì định giá như trường hợp <u>cổ phiếu chào bán lần đầu ra công chúng đang trong quá trình làm thủ tục niêm yết. Cổ phần, vốn góp khác.</u>
9	...	-
10.	...	-
101	Cổ phiếu của tổ chức trong tình trạng giải thể, phá sản	<ul style="list-style-type: none"> Ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau: <ul style="list-style-type: none"> - 80% giá trị thanh lý của cổ phiếu đó tại ngày lập bảng cân đối kế toán gần nhất trước ngày định giá; - Giá xác định theo phương pháp đã được Ban đại diện quỹ chấp thuận theo từng trường hợp cụ thể.
111	Cổ phần, vốn góp khác (<u>bao gồm cả cổ phiếu chào bán lần đầu ra công chúng đang trong quá trình làm thủ tục niêm yết</u>)	...
Chứng chỉ Quỹ		
121	...	
131	Chứng chỉ quỹ đại chúng không niêm yết	- Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại ngày định giá gần nhất của chứng chỉ quỹ đó trước ngày định giá của Quỹ <u>ETF DCVFMVNMIDCAP.</u>
Chứng khoán phái sinh		
141	...	
151
161	Giá trị cam kết từ các hợp đồng phái sinh	Được quy định chi tiết tại <u>mục E</u> khoản <u>3 2</u> Điều này.
Các tài sản khác		
171
8

Ghi chú :

- Lãi lũy kế: là khoản lãi tính từ ngày trả lãi gần nhất tới ngày trước ngày định giá;

3E. Giá trị cam kết từ các hợp đồng phái sinh

Tại mọi thời điểm, tổng giá trị cam kết trong các hợp đồng chứng khoán phái sinh và dư nợ vay, các khoản phải trả của quỹ không được vượt quá giá trị tài sản ròng của quỹ.”

28. Sửa đổi, bổ sung Điều 53. Thu nhập của quỹ: điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật hiện hành.

“Điều 53. Thu nhập của quỹ

Thu nhập của quỹ bao gồm các khoản sau:

1. Cổ tức.
2. Lãi trái phiếu, và công cụ thị trường tiền tệ.
3. Lãi tiền gửi, **chứng chỉ tiền gửi.**”

29. Sửa đổi, bổ sung Điều 55. Các loại giá dịch vụ, phí do Quỹ trả: điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật hiện hành.

“Điều 55. Các loại giá dịch vụ, phí do Quỹ trả

1. Giá dịch vụ quản lý quỹ
 - Giá dịch vụ quản lý quỹ là 0,8% giá trị tài sản ròng của Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP /năm tài chính. Giá dịch vụ này được trả cho Công ty quản lý quỹ DCVFM để thực hiện các dịch vụ quản lý cho Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP. **Giá dịch vụ quản lý quỹ sẽ được Công ty quản lý quỹ xác định trong từng giai đoạn nhưng phải đảm bảo tổng giá dịch vụ quản lý quỹ và giá dịch vụ trả cho các tổ chức được ủy quyền (nếu có) tuân thủ các quy định của pháp luật.**
 - **Giá Số giá** dịch vụ trả hàng tháng là tổng **số** giá dịch vụ được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.
 - Công thức tính giá dịch vụ quản lý vào mỗi kỳ định giá được xác định như sau:
Giá dịch vụ quản lý cho kỳ định giá = Tỷ lệ **0,8%** giá dịch vụ quản lý (năm) x NAV tại ngày trước ngày định giá x số ngày theo lịch thực tế của chu kỳ định giá/ số ngày thực tế của năm (365 hoặc 366).
Với kỳ định giá NAV hàng tháng thì giá dịch vụ quản lý quỹ là tổng giá dịch vụ tại các kỳ định giá trong tháng.
Giá dịch vụ thành viên lập quỹ tổng cộng tối đa là 0,1% giá trị tài sản ròng của Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP/năm tài chính. Giá dịch vụ này được trả cho các Công ty chứng khoán được chọn và ký hợp đồng để thực hiện các dịch vụ marketing, yết giá trên thị trường cho Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP.
Giá dịch vụ trả hàng tháng là tổng giá dịch vụ được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.
Công thức tính giá dịch vụ thành viên lập quỹ vào mỗi kỳ định giá được xác định như sau:
Giá dịch vụ thành viên lập quỹ cho kỳ định giá = Tỷ lệ % giá dịch vụ thành viên lập quỹ (năm) x NAV tại ngày trước ngày định giá x số ngày theo lịch thực tế của chu kỳ định giá/ số ngày thực tế của năm (365 hoặc 366)
Với kỳ định giá NAV hàng tháng thì giá dịch vụ thành viên lập quỹ là tổng giá dịch vụ tại các kỳ định giá trong tháng.
Mức giá dịch vụ và phương pháp thanh toán giá dịch vụ được quy định cụ thể trong Hợp đồng giữa Công ty quản lý quỹ và các công ty chứng khoán được chọn.
2. Giá dịch vụ lưu ký và giám sát
 - Giá dịch vụ giám sát, lưu ký được trả cho Ngân hàng Giám sát để cung cấp dịch vụ ngân hàng giám sát, lưu ký cho Quỹ. Giá dịch vụ được tính vào mỗi kỳ định giá dựa trên NAV tại ngày trước ngày định giá và được trả hàng tháng. **Giá Số giá** dịch vụ trả hàng tháng là tổng **số** giá dịch vụ được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.
 - Giá dịch vụ giám sát tối đa là 0,02% NAV/năm (**chưa bao gồm thuế GTGT(nếu có)**).
 - Giá dịch vụ lưu ký tối đa là 0,05% NAV/năm.

- Mức giá dịch vụ này chưa bao gồm **giá dịch vụ** phí giao dịch chứng khoán là 100.000 đồng/giao dịch, không bao gồm các giao dịch hoán đổi.
- Mức giá dịch vụ trên không bao gồm các chi phí ngoài thông thường như chi phí thanh toán cho VSD, chi phí pháp lý, phí rút chứng khoán chưa niêm yết, v.v....
- Công thức tính giá dịch vụ giám sát, lưu ký vào mỗi kỳ định giá được xác định như sau:
- Giá dịch vụ giám sát, lưu ký (chưa bao gồm **giá dịch vụ phí** giao dịch chứng khoán) cho kỳ định giá = Tỷ lệ % giá dịch vụ giám sát, lưu ký (năm) x NAV tại ngày trước ngày định giá x số ngày theo lịch thực tế của chu kỳ định giá / số ngày thực tế của năm (365 hoặc 366)
- **Mức giá dịch vụ và phương pháp thanh toán giá dịch vụ được quy định cụ thể trong Hợp đồng giữa Công ty quản lý quỹ và Tổ chức cung cấp dịch vụ.**
- *Với kỳ định giá NAV hàng tháng thì giá dịch vụ giám sát, lưu ký là tổng giá dịch vụ tại các kỳ định giá trong tháng.*
- 3. Giá dịch vụ quản trị quỹ
 - Giá dịch vụ quản trị quỹ là mức giá dịch vụ do Quỹ ETF DCVFMVN DIAMOND trả cho Tổ chức cung cấp dịch vụ quản trị quỹ cho Quỹ.
 - Giá dịch vụ quản trị quỹ tối đa là 0,03% NAV/năm (chưa bao gồm thuế GTGT (nếu có)).
 - **Số** giá dịch vụ trả hàng tháng là tổng **số** giá dịch vụ được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.
 - Công thức tính giá dịch vụ quản trị quỹ vào mỗi kỳ định giá được xác định như sau:
Giá dịch vụ quản trị quỹ cho kỳ định giá = Tỷ lệ % giá dịch vụ quản trị quỹ (năm) x NAV tại ngày trước ngày định giá x số ngày theo lịch thực tế của chu kỳ định giá / số ngày thực tế của năm (365 hoặc 366)
 - **Mức giá dịch vụ và phương pháp thanh toán giá dịch vụ được quy định cụ thể trong Hợp đồng giữa Công ty quản lý quỹ và Tổ chức cung cấp dịch vụ.**
 - *Với kỳ định giá NAV hàng tháng thì giá dịch vụ quản trị quỹ tổng giá dịch vụ tại các kỳ định giá trong tháng.*
 - *Tổng giá dịch vụ Giám sát, Lưu ký, giá dịch vụ quản trị quỹ tối thiểu hàng tháng và chi tiết các khoản được quy định cụ thể trong hợp đồng dịch vụ lưu ký, giám sát và quản trị quỹ.*
- 4. Giá dịch vụ đại lý chuyên nhượng
 - ...
 - Giá dịch vụ đại lý chuyên nhượng cho kỳ định giá = **Mức** Giá dịch vụ đại lý chuyên nhượng hàng tháng/ số ngày thực tế của tháng x số ngày theo lịch thực tế của chu kỳ định giá.
 - ...
- 5. Giá dịch vụ trả cho tổ chức quản lý và vận hành chỉ số tham chiếu
 - ...
 - *Với kỳ định giá NAV hàng tháng thì giá dịch vụ trả cho tổ chức quản lý và vận hành chỉ số tham chiếu là tổng giá dịch vụ tại các kỳ định giá trong tháng.*
 - ...
- 6. Giá dịch vụ trả cho tổ chức cung cấp dịch vụ tính giá trị tài sản ròng tham chiếu (iNAV)
 - ...
 - *Với kỳ định giá NAV hàng tháng thì giá dịch vụ trả cho tổ chức cung cấp dịch vụ tính giá trị tài sản ròng tham chiếu là tổng giá dịch vụ tại các kỳ định giá trong tháng.*
 - ...
- 7. **Giá dịch vụ thành viên lập quỹ tổng cộng tối đa là 0,1% giá trị tài sản ròng của Quỹ ETF DCVFMVN MIDCAP/năm tài chính. Giá dịch vụ này được trả cho các Công ty chứng khoán được chọn và ký hợp đồng để thực hiện các dịch vụ marketing, vết giá trên thị trường cho Quỹ ETF DCVFM MIDCAP.**
 - **Giá dịch vụ trả hàng tháng là tổng giá dịch vụ được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.**
 - **Công thức tính giá dịch vụ thành viên lập quỹ vào mỗi kỳ định giá được xác định như sau:**

Giá dịch vụ thành viên lập quỹ cho kỳ định giá = Tỷ lệ % giá dịch vụ thành viên lập quỹ (năm) x NAV tại ngày trước ngày định giá x số ngày theo lịch thực tế của chu kỳ định giá / số ngày thực tế của năm (365 hoặc 366)

- Mức giá dịch vụ và phương pháp thanh toán giá dịch vụ được quy định cụ thể trong Hợp đồng giữa Công ty quản lý quỹ và các công ty chứng khoán được chọn.

...

Tuỳ từng thời điểm, Công ty Quản lý Quỹ có thể thay đổi mức giới hạn tỷ lệ tổng chi phí hoạt động của Quỹ (“TERo”) (sau khi trừ các chi phí liên quan tới giao dịch đầu tư) nhằm mục đích hỗ trợ tốt nhất cho Nhà đầu tư. Chi tiết mức giới hạn TERo (nếu có) và hiệu lực áp dụng sẽ được cập nhật trong Bản cáo bạch của Quỹ và được công bố trên website của Công Ty Quản Lý Quỹ.

30. Sửa đổi, bổ sung Điều 56. Chi phí của quỹ: điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật hiện hành.

“Điều 56. Chi phí của quỹ

1. Chi phí của quỹ ETF bao gồm các khoản giá dịch vụ, phí, chi phí sau:
 - a. ...
 - b. Giá dịch vụ Chi phí trả cho thành viên lập quỹ;
 - c. ...
 - d. Giá dịch vụ quản trị quỹ, phí-giá dịch vụ quản lý số đăng ký nhà đầu tư và dịch vụ đại lý chuyển nhượng và các giá dịch vụ, phí khác mà Công ty quản lý quỹ trả cho VSD, tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan;

...

2. Trong thời hạn bốn mươi lăm (45) ngày, kể từ ngày kết thúc quý II và kết thúc năm, Công ty quản lý quỹ phải công bố thông tin về tỷ lệ chi phí trên các trang thông tin điện tử của Công ty quản lý quỹ, Thành viên lập quỹ, Đại lý phân phối, bảo đảm tính chính xác theo công thức sau:

$$\text{Tỷ lệ chi phí (\%)} = \frac{\text{Tổng chi phí của quỹ} \times 100\%}{\text{Giá trị tài sản ròng trung bình trong năm}}$$

Trường hợp quỹ thành lập và hoạt động dưới một năm, tỷ lệ chi phí hoạt động được xác định theo công thức sau:

$$\text{Tỷ lệ chi phí (\%)} = \frac{\text{Tổng chi phí} \times 365 \text{ ngày} \times 100\%}{\text{Giá trị tài sản ròng trung bình trong kỳ báo cáo} \times \text{Thời gian quỹ đã hoạt động (tính theo ngày từ thời điểm cấp phép)}}$$

Trong đó, giá trị tài sản ròng trung bình trong năm của quỹ là tổng giá trị tài sản ròng của quỹ tính tại các ngày định giá chia cho số ngày định giá chứng chỉ quỹ trong năm.

...”

31. Sửa đổi, bổ sung Điều 62. Đăng ký Điều lệ: cập nhật điều lệ quỹ.

“Điều 62. Đăng ký Điều lệ

1. Điều lệ quỹ lần đầu ~~này~~ bao gồm 16 Chương, 63 Điều và 03 Phụ lục có hiệu lực kể từ ngày UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ cho Quỹ ETF DCVFMVN MIDCAP.

Điều lệ Quỹ được bổ sung và sửa đổi lần thứ nhất bao gồm 16 Chương, 63 Điều và 03 Phụ lục theo Nghị quyết Đại hội nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2022 của Quỹ ETF DCVFMVN MIDCAP ngày 12/04/2023 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12/04/2023.”

32. Sửa đổi bổ sung Phụ lục 1- Cam kết của công ty quản lý quỹ: điều chỉnh theo quy định của pháp luật.

“PHỤ LỤC 1: CAM KẾT CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

...

4. Trả cho Ngân hàng giám sát các khoản phí-giá dịch vụ và cho các tổ chức cung ứng dịch vụ

khác theo Điều lệ này;

...
6. Cung cấp miễn phí hoặc được thu một mức **phí-giá dịch vụ** hợp lý khi cung cấp bản sao Điều lệ Quỹ (và các phụ lục kèm theo), Bản cáo bạch (và các phụ lục kèm theo) cho các nhà đầu tư theo yêu cầu;

...
10. Cung cấp miễn phí hoặc được thu một mức **phí-giá dịch vụ** hợp lý khi cung cấp bản sao báo cáo hàng năm và các báo cáo khác của Quỹ cho các nhà đầu tư theo yêu cầu;

11. Cung cấp miễn phí hoặc được thu một mức **phí-giá dịch vụ** hợp lý khi cung cấp bản sao báo cáo hàng năm của Ngân hàng giám sát đánh giá về hoạt động quản lý quỹ của Công ty quản lý quỹ cho các nhà đầu tư theo yêu cầu;”

33. Bổ sung Phụ lục 2- Cam kết của ngân hàng giám sát: Cập nhật thông tin giấy phép của ngân hàng giám sát.

“PHỤ LỤC 2: CAM KẾT CỦA NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

NGÂN HÀNG TNHH MỘT THÀNH VIÊN STANDARD CHARTERED (VIỆT NAM)

Số Giấy phép thành lập và hoạt động: 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08/09/2008. **Quyết định số 1477/QĐ-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 25 tháng 08 năm 2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam).**”

34. Bổ sung Phụ lục 3- Cam kết chung của công ty quản lý quỹ và ngân hàng giám sát: Cập nhật thông tin giấy phép của ngân hàng giám sát.

“PHỤ LỤC 3: CAM KẾT CHUNG CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ VÀ NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

...
NGÂN HÀNG TNHH MỘT THÀNH VIÊN STANDARD CHARTERED (VIỆT NAM)

Số Giấy phép Thành lập và hoạt động: 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08/09/2008. **Quyết định số 1477/QĐ-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 25 tháng 08 năm 2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam).**”

Kính trình Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt.

Trân trọng.

Đại diện Công ty Quản lý Quỹ Đầu Tư Dragon Capital Việt Nam



NGUYỄN MINH ĐĂNG KHÁNH

GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH NGHIỆP VỤ HỖ TRỢ ĐẦU TƯ

C. DỰ THẢO QUY CHẾ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI

QUỸ ETF DCVFMVNMIDCAP (FUEDCMID) ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU THƯỜNG NIÊN- NĂM TÀI CHÍNH 2022

---o0o---

QUY CHẾ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI

1. Mục đích

Nhằm kết luận chính xác các vấn đề được nêu ra thảo luận và biểu quyết tại Đại hội Nhà đầu tư.

2. Nguyên tắc biểu quyết

- Chính xác, đúng luật, đúng điều lệ.
- Số phiếu biểu quyết được tính theo số đơn vị quỹ sở hữu hoặc đại diện sở hữu.
- Kết quả biểu quyết được tính trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả nhà đầu tư dự họp tán thành.

3. Cách tiến hành

3.1. Quy định chung

- Nhà đầu tư/người được ủy quyền tham dự Đại hội có quyền biểu quyết sẽ được phát Phiếu biểu quyết trước khi vào tham dự Đại hội. Phiếu biểu quyết chỉ được phát một lần duy nhất cho mỗi mã số Nhà đầu tư và không bị hủy vì bất kỳ lý do gì trong suốt thời gian tổ chức Đại hội.
- Nhà đầu tư gửi phiếu biểu quyết đến Đại hội thông qua gửi thư, fax, thư điện tử.
- Trên Phiếu biểu quyết có các thông tin sau:
 - o Đại hội Nhà đầu tư Thường niên Năm tài chính 2022.
 - o Mã số và/hoặc tên nhà đầu tư/số phiếu biểu quyết...
 - o Phương thức biểu quyết:
 - Đồng ý
 - Không đồng ý
 - Không có ý kiến

3.2. Phân loại phiếu biểu quyết

- Phiếu biểu quyết hợp lệ:
 - Đối với nhà đầu tư tham dự trực tiếp tại Đại hội: theo mẫu in sẵn của Ban tổ chức phát ra (có đóng dấu), không tẩy xóa, cạo sửa. Khi một vấn đề được nêu ra để biểu quyết, mỗi mã số nhà đầu tư/ mỗi nhà đầu tư chỉ được sử dụng một Phiếu biểu quyết. Chọn một trong ba thể thức biểu quyết nêu trên
 - Đối với nhà đầu tư gửi phiếu biểu quyết đến Đại hội: Nhà đầu tư gửi phiếu biểu quyết theo mẫu quy định đến Đại hội thông qua gửi thư, fax, thư điện tử đến Công ty CP Quản lý Quỹ đầu tư Dragon Capital Việt Nam (DCVFM) trước 17h ngày liền kề trước ngày khai mạc đại hội. Chọn một trong ba thể thức biểu quyết nêu trên
 - Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
 - Không đúng theo các quy định của phiếu biểu quyết hợp lệ.

3.3. Tổng hợp kết quả

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm tổng hợp, lập Biên bản kiểm phiếu, thông báo kết quả biểu quyết cho từng vấn đề.
- Khi tổng hợp kết quả, các phiếu biểu quyết không hợp lệ được tính là không tham gia biểu quyết.
- Biên bản kiểm phiếu phải có các kết quả sau:
 - Tỷ lệ số phiếu biểu quyết đồng ý trên tổng số phiếu biểu quyết của các nhà đầu tư dự họp trực tiếp tại Đại hội và/hoặc gửi phiếu biểu quyết về Công ty DCVFM theo quy định và/hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội.

- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết không đồng ý trên tổng số phiếu biểu của các nhà đầu tư dự họp trực tiếp tại Đại hội và/hoặc gửi phiếu biểu quyết về Công ty DCVFM theo quy định và/hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội.
- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết không có ý kiến trên tổng số phiếu biểu quyết của các nhà đầu tư dự họp trực tiếp tại Đại hội và/hoặc gửi phiếu biểu quyết về Công ty DCVFM theo quy định và/hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội

4. Kết quả biểu quyết

- Kết quả biểu quyết theo phần trăm được làm tròn đến 02 (hai) số thập phân.
 - Các vấn đề đưa ra biểu quyết tại Đại hội Nhà đầu tư được thông qua khi có trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả nhà đầu tư dự họp trực tiếp tại Đại hội và/hoặc gửi phiếu biểu quyết về Công ty DCVFM theo quy định và/hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội tán thành.
 - Ngoại trừ trường hợp biểu quyết để quyết định: Các thay đổi cơ bản trong chính sách đầu tư, mục tiêu đầu tư của quỹ; Tăng mức giá dịch vụ trả cho công ty quản lý quỹ, ngân hàng giám sát; thay đổi công ty quản lý quỹ, ngân hàng giám sát; Chia, tách, sáp nhập, hợp nhất quỹ; giải thể quỹ; Thay đổi thời hạn hoạt động của quỹ thì chỉ được thông qua khi có trên sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả nhà đầu tư dự họp trực tiếp tại Đại hội và/hoặc gửi phiếu biểu quyết về Công ty DCVFM theo quy định và/hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội tán thành.
- Kết quả kiểm phiếu được Ban Kiểm phiếu công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

5. Hiệu lực

Cách thức biểu quyết nêu trên có hiệu lực ngay sau khi Đại hội Nhà đầu tư thông qua.

Tp.Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2023

TM. Ban Đại diện Quỹ

D. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

QUỸ ETF DCVFMVN MIDCAP
(FUEDCMID)
---o0o---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---o0o---

Số: .../NQĐH-FUEDCMID-2023

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 04 năm 2023

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và có hiệu lực ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Thông tư số 99/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động hiện hành của Quỹ ETF DCVFMVN MIDCAP.
- Căn cứ vào Biên bản Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2022 của Quỹ ETF DCVFMVN MIDCAP ngày 12/04/2023.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Báo cáo kết quả hoạt động của Quỹ năm 2022.

Điều 2: Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán của Quỹ.

Điều 3: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.

Điều 4: Kế hoạch hoạt động của Quỹ năm 2023.

Điều 5: Lựa chọn công ty kiểm toán cho Quỹ năm 2023.

Điều 6: Tổng ngân sách hoạt động trong năm 2023 của Ban đại diện quỹ.

Điều 7: Điều chỉnh, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

Điều 8: Hiệu lực Nghị quyết Đại hội.

Nghị quyết Đại hội có hiệu lực kể từ ngày ký.

TM. Đại hội nhà đầu tư
Chủ tịch Ban đại diện quỹ

Đại diện Công ty quản lý quỹ
TUQ.Tổng Giám đốc